

An Quang, ngày 29 tháng 8 năm 2025

Số:02/KH-TH&THCSQH

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2025 - 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Căn cứ xây dựng chung cho các cấp học

- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế;

- Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới Chương trình, sách giáo khoa mới;

- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD và ĐT ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường PT có nhiều cấp học;

- Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Công văn số 4555/BGDĐT-GDTH ngày 05/8/2025 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục PT năm học 2025– 2026;

- Công văn số 4567/BGDĐT-GDTH ngày 05/8/2025 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục PT năm học 2025– 2026;

- Căn cứ Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND thành phố về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025- 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng

- Công văn số 5776/ SGDĐT- GDTrH ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về lịch chỉ đạo thực hiện chương trình Giáo dục Trung học năm 2025- 2026;

2. Căn cứ xây dựng cho từng cấp học:

a. Cấp Tiểu học

- Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và



Đào tạo Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học;

- Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

- Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo CTGDPT 2018 cấp tiểu học;

b. Cấp THCS:

- Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong chương trình GDPT 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với lớp 6, lớp 7, lớp 10;

- Thông tư số 22/2021/TT TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông (gọi tắt là Thông tư 22);

- Công văn số 5775/SGDĐT-GDTrH ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm 2025- 2026;

* Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024- 2025 và tình hình thực tế của nhà trường, trường TH&THCS Quang Hưng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025- 2026 như sau:

II. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG, NHÀ TRƯỜNG

II.1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

- Việt Nam là một quốc gia có tốc độ phát triển nhanh. Giáo dục được Đảng và nhà nước quan tâm, đầu tư, coi là “Quốc sách hàng đầu.”

- Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Toàn thể các Bộ, Ban, Ngành đều hiểu được sự cần thiết phải thực hiện

đổi mới chương trình giáo dục phổ thông để thay đổi vận mệnh và sự phát triển của quốc gia. Các Bộ đã có những phối hợp để có văn bản hướng dẫn các địa phương thực hiện các điều kiện như xây dựng cơ sở vật chất (CSVCS), trang thiết bị dạy học; chế độ tiền lương cho giáo viên, chế độ học sinh vùng khó khăn, người dân tộc.

- Chương trình GDPT 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường.

- Sự phát triển mạnh mẽ của CNTT 4.0 và sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên xã hội và phụ huynh học sinh đã nắm bắt được những lộ trình cũng như các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới CTGDPT.

- Trường TH&THCS Quang Hưng nằm trên địa bàn xã An Quang - là xã có vị trí địa lý tự nhiên quan trọng về an ninh - quốc phòng, phát triển kinh tế - xã hội.

- Công tác giáo dục tiếp tục được cấp uỷ, chính quyền và các tổ chức chính trị xã hội của xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và phối kết hợp chặt chẽ, tạo điều kiện cho sự nghiệp giáo dục của địa phương ngày càng phát triển.

- Là xã đã về đích trong phong trào xây dựng nông thôn mới, điều kiện kinh tế phát triển, đời sống nhân dân ổn định. Năm 2025 xã An Quang phấn đấu hoàn thành xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu nâng cao;

- Là địa phương có truyền thống hiếu học.

- Công tác giáo dục tiếp tục được cấp uỷ, chính quyền và các tổ chức chính trị xã hội của xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và phối kết hợp chặt chẽ, tạo điều kiện cho sự nghiệp giáo dục của địa phương ngày càng phát triển.

1. 2. Thách thức

- Thực hiện chính quyền địa phương hai cấp còn mới mẻ, việc tiếp cận với các văn bản chỉ đạo của Sở về xã, xuống trường đôi khi chưa kịp thời.

- Phụ huynh học sinh phần lớn lao động thuần nông và lao động tự do ($\geq 50\%$), nhiều phụ huynh trẻ làm trong các khu công nghiệp phải tăng ca, dẫn tới không có thời gian quản lý, chăm lo cho con; nhiều HS có hoàn cảnh gia đình thuộc diện đặc biệt quan tâm (Bố/ mẹ chết, bố mẹ ly hôn, bỏ đi làm ăn xa, con phải ở với ông bà) việc quản lý, giáo dục gặp nhiều khó khăn.

- HS thuộc các nhóm đối tượng đặc biệt (khó khăn, hoàn cảnh gia đình chỉ ở với ông/bà, ...) khá nhiều

- Kinh tế phát triển dẫn tới du nhập nhiều tệ nạn xã hội.

- Do vị trí địa lý đặc thù, tiếp giáp với các xã khác nên một bộ phận học sinh nhà trường đang quản lý thuộc địa bàn xã lân cận công tác quản lý, chăm lo gặp nhiều khó khăn.

- Kì vọng của xã hội vào giáo dục lớn.

- CSVCS của trường so với yêu cầu còn thiếu rất nhiều các phòng học văn hóa và phòng học chức năng nên hiện tại, các phòng học chức năng đang được sử dụng để làm phòng học văn hóa. Các phòng học bộ môn thiếu chưa đáp ứng yêu cầu cho việc thực hiện chương trình GDPT 2018. Một số công trình phụ trợ như Cổng, bờ bao, sân khấu chưa đảm bảo theo yêu cầu; xuống cấp nghiêm

trọng không đảm bảo an toàn cho thầy & trò, nhất là trong mùa mưa bão. Sân chơi, bãi tập và các CSVC phục vụ cho các hoạt động vui chơi giải trí, TDTT tại nhà trường còn rất hạn chế, đặc biệt trong năm học này đang tiếp tục xây dựng các hạng mục công trình.

II.2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn, đoàn kết, nhiệt tình và có trách nhiệm với công việc được giao.

- Đa số học sinh chăm ngoan; cha mẹ học sinh tạo điều kiện cho con em học tập và rèn luyện. Ban đại diện cha mẹ học sinh quan tâm, chăm lo cho công tác dạy và học của nhà trường.

- 100% các phòng học được lắp ti vi, camera phục vụ cho đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy và học.

- Trường liên tục đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, năm học 2024 – 2025 trường được sáp nhập thành trường TH&THCS Quang Hưng.

- Chất lượng các cấp học trước đây chưa được chủ động thì nay đã được chủ động hơn, nhà trường.

- Trường tiếp tục nhận được sự ủng hộ, cộng tác của cha mẹ học sinh trong toàn xã, cộng tác trách nhiệm của ban đại diện CMHS và cấp ủy đảng chính quyền địa phương trong thực hiện nhiệm vụ. Vị thế của trường tiếp tục được duy trì trong phong trào giáo dục của huyện cũng tạo ra điều kiện thuận lợi cho trường trong thực hiện nhiệm vụ năm học.

2.2. Điểm yếu

- Trường đã đạt chuẩn quốc gia từ năm 2015 đến nay CSVC nhà trường mới đang được xây dựng, tu bổ để đáp ứng theo chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và nâng cao.

- Quy mô trường/ lớp, điểm trường không thuận lợi cho việc thực hiện các nhiệm vụ chung; đội ngũ giáo viên thiếu, còn thừa thiếu cục bộ (Giáo viên đào tạo 01 môn ngày một nhiều (12/21 đc) rất khó cho sự bố trí sắp xếp công việc.

- Giáo viên đầu môn, đầu khối còn ít, bố trí giáo viên dạy học sinh giỏi gặp nhiều khó khăn.

- Nguồn ngân sách chi cho các hoạt động của nhà trường rất hạn hẹp nên việc tổ chức và điều hành các mảng hoạt động gặp nhiều khó khăn. Kinh phí khen thưởng phong trào thi đua từ nguồn ngân sách hầu như không có.

- Trang thiết bị dạy học xuống cấp nghiêm trọng, thiếu; nhiều thiết bị sử dụng từ nhiều năm đã xuống cấp, thậm chí không sử dụng được. Đồ dùng thí nghiệm thực hành, thí nghiệm hạn chế, không đủ cho học sinh thực hành....Hiện tại không còn phòng thực hành nào gây ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng dạy và học.

- Một bộ phận giáo viên còn tư tưởng ngại đổi mới, ngại khó; tinh thần phê và tự phê chưa cao. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tay nghề của một bộ phận giáo viên còn khá hạn chế (trong đó có cả đội ngũ GV mới vào ngành)

- Giáo viên đứng lớp trong năm học còn thiếu về số lượng, chưa đồng bộ về cơ cấu; Thiếu 05 GV cấp tiểu học và 01 GV cấp THCS; 02 GV biên chế nghỉ sinh con; 03 GV HĐ111; Bên cạnh đó, một bộ phận giáo viên còn tư tưởng ngại

đổi mới, ngại khó; tinh thần phê và tự phê chưa cao. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tay nghề của một bộ phận giáo viên còn khá hạn chế. Còn một số giáo viên trình độ tin học còn hạn chế dẫn đến việc cập nhật các kĩ thuật dạy học hiện đại chưa thực sự đáp ứng tốt được yêu cầu, đặc biệt khi thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Kinh phí hoạt động của trường tiếp tục gặp khó khăn: Nguồn ngân sách nhà nước cấp còn hạn chế chỉ đủ đáp ứng cho các nhu cầu tối thiểu, bên cạnh đó còn phải tiếp tục tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên.

- Quy mô số lớp, số học sinh của trường đang tiếp tục tăng; sĩ số học sinh trên lớp khá cao (Bình quân 40 HS/Lớp). Các phòng chức năng, phòng học bộ môn đang trong giai đoạn chờ xây dựng, không có để sử dụng.

- Trang thiết bị dạy học xuống cấp nghiêm trọng, thiếu; nhiều thiết bị sử dụng từ nhiều năm đã xuống cấp, thậm chí không sử dụng được. Đồ dùng thí nghiệm thực hành, thí nghiệm hạn chế, không đủ cho học sinh thực hành.... ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng dạy và học.

II.3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1. Quy mô lớp, số học sinh toàn trường năm học 2025 -2026

- Tổng số HS trường 1007 học sinh với 29 lớp, giữ ổn định so với năm học 2024 -2025.

Trong đó:

Khối lớp	Số lớp	Số HS	Số HS nữ	Dân tộc	HS KT	Đối tượng chính sách
Khối 1	4	112	50	0	0	0
Khối 2	3	106	58	1	0	0
Khối 3	3	92	44	0	1	3
Khối 4	3	88	46	1	2	6
Khối 5	4	124	65	0	3	10
Cấp Tiểu học	17	522	263	2	6	19
Khối 6	3	125	52	0	1	0
Khối 7	3	121	60	0	0	3
Khối 8	3	123	55	0	0	1
Khối 9	3	114	51	0	0	1

Cấp THCS	12	483	218	0	1	5
Toàn trường	29	1005	481	2	7	24

3.2. Bố trí phòng học, phòng bộ môn và các phòng chức năng

- Nhà trường huy động tất cả các loại phòng để đảm bảo có đủ 29 phòng học cho 29 lớp đảm bảo đủ cho mỗi lớp có 01 phòng học.

- Các phòng bộ môn, chức năng đối với cấp tiểu học được duy trì ở mức tối thiểu, cấp THCS không có phòng học chức năng do đang chờ xây dựng.

3.3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.3.1. Thời gian năm học:

- Học kỳ I: Từ ngày 08/9/2025 đến trước 17/01/2026 (18 tuần);
- Học kỳ II: Từ ngày 19/01/2026 đến trước 30/5/2026 (17 tuần);
- Kết thúc năm học trước 31/5/2026;
- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2026.
- Xét CNTN THCS trước 30/6/2026
- Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026 - 2027 hoàn thành trước

31/7/2026.

- Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp trước ngày 31/7/2026.

3.3.2. Định hướng thực hiện chương trình dạy học

- Kế hoạch giáo dục nhà trường được xây dựng theo hướng mở, linh hoạt, căn cứ theo tình hình thực tế để có thể điều chỉnh cho phù hợp với mỗi cấp học và cả hai cấp học.

a. Cấp Tiểu học

+ Với điều kiện CSVC nhà trường hiện có, nhà trường tiếp tục tổ chức dạy học 2 buổi trên ngày.

+ Việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch giáo dục của nhà trường được thực hiện theo Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học; Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày

09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo CTGDPT 2018 cấp tiểu học; Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học. Công văn số 4555/BGDĐT-GDTH ngày 05/8/2025 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục PT năm học 2025–2026; Công văn số 4567/BGDĐT-GDTH ngày 05/8/2025 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục PT năm học 2025–2026;

***. Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục**

Thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với các lớp 1-5 bố trí không quá 7 tiết/ngày, tối thiểu 9 buổi/tuần, 32 tiết/tuần. Sắp xếp thời khóa biểu đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh Tiểu học, linh hoạt điều chỉnh thời khóa biểu, tích hợp và chủ động điều chỉnh nội dung dạy học theo thực tế.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn (Tiếng Anh) theo quy định của CTGDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- GV chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung, thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình. (Phụ lục 1.1)

***. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động GD thực hiện theo tuần trong năm học cụ thể với từng khối lớp 1- 5. (Phụ lục 1.4)**

- Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động GD từng khối lớp 1-5.

(Phụ lục 2)

- Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

- Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Có phụ lục 1.2 đính kèm)

- Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học (Có phụ lục 1.3 đính kèm)

***. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường**

- Nhà trường có 1 điểm lẻ có 7 lớp học ở 5 khối: Khối 1: Lớp 1C, 1D; Khối 2: Lớp 2C; Khối 3: Lớp 3C; Khối 4: Lớp 4C; Khối 5: Lớp 5C, 5D.

- Thực hiện theo kế hoạch giáo dục chung của các khối trong trường.

***. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, Tin học và các hoạt động liên kết đào tạo**

- *Đối với lớp 1, 2:* Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2 sách Global success đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018 và hướng dẫn của Bộ GD&ĐT; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học;

- *Đối với lớp 3, 4, 5:* tổ chức dạy học môn Tiếng Anh bắt buộc 4 tiết/tuần, môn Tin học cho 100% học sinh đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018;

- Thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học Tiếng Anh để tăng cường thời lượng học Tiếng Anh; dạy học TA với GV nước ngoài; dạy học Tiếng Anh qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng tiếng Anh; tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học Tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông phù hợp khác và đẩy mạnh thực hành Tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu.

- Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu Tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp TH theo KH số 211/KH-SGD ngày 23/2/2024 của SGD đảm bảo chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện của nhà trường, nâng cao CL DH môn Tiếng Anh.

- Tổ chức dạy Tin học bắt buộc cho tất cả HS lớp 3, 4, 5 theo yêu cầu quy định trong CTGDPT, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tổ chức dạy học Tin học.

* Về các hoạt động liên kết dạy học và hoạt động ngoài giờ chính khóa

Thực hiện nghiêm túc Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Căn cứ nhu cầu của phụ huynh, học sinh xây dựng kế hoạch trình Phòng GD&ĐT phê duyệt làm căn cứ xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện; Hiệu trưởng chịu trách nhiệm về hồ sơ, qui trình thực hiện liên kết giáo dục và chất lượng dạy học Kỹ năng sống, Ngoại ngữ..., hoạt động ngoài giờ chính khóa, hoạt động trải nghiệm của học sinh nhà trường.

***. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương, dạy học lồng ghép các nội dung giáo dục**

- Các tổ khối xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương, GD Quốc phòng, an ninh, GD môi trường... tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch DH các môn học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục.

- Căn cứ Khung chương trình giáo dục địa phương cấp Tiểu học thành phố Hải Phòng, xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương linh hoạt, mềm dẻo, phù hợp, lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

- Tổ chức dạy học mạch nội dung “Địa phương em” đối với lớp 4, 5 đảm bảo đáp ứng yêu cầu cần đạt được quy định tại Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4, 5 trong Chương trình GDPT 2018. Đây là một yêu cầu bắt buộc để thực hiện Chương trình môn Lịch sử và Địa lí, có vị trí tương đương các mạch nội dung khác của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí trong Chương trình GDPT 2018. Thời lượng mạch nội dung “Địa phương em” là 6% trong tổng thời lượng 70 tiết của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí.

- Dạy lồng ghép nội dung GD Quốc phòng, an ninh. Giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và nội dung giáo dục của các môn học; kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khóa, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện, ... nhằm gắn lý luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hóa, lịch sử, kinh tế - xã hội, ... địa phương cho học sinh.

- *Triển khai giáo dục kỹ năng công dân số:*

Triển khai thực hiện đưa nội dung GD kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp GD kỹ năng công dân số trong DH các môn học, HĐ GD, dạy học tăng cường GD kỹ năng công dân số và các hình thức câu lạc bộ GD kỹ năng công dân số theo hướng dẫn tại công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của Bộ GDĐT; tạo cơ hội cho HS lớp 1, 2 được tiếp cận với Tin học. Tổ chức tập huấn cho GV, xây dựng kế hoạch triển khai GD kỹ năng công dân số theo chương trình GDPT và HD của Bộ GDĐT.

***. Triển khai giáo dục Stem**

- Tổ chức thực hiện GD STEM tiếp cận theo định hướng của chương trình GD PT theo hướng dẫn của Bộ GD và SGD: Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học;

- Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện GD STEM theo chương trình GDPT cấp TH đảm bảo chất lượng và yêu cầu quy định.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho 100% GV; tổ chức hội nghị chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm đảm bảo triển khai thực hiện GD STEM đạt chất lượng, hiệu quả và thiết thực.

- Nhà trường tham mưu UBND huyện, bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ

sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM phù hợp với điều kiện của nhà trường theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Trong quá trình triển khai thực hiện tại địa phương, hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stementieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định của Bộ GD&ĐT.

***. Thực hiện giáo dục hòa nhập với trẻ khuyết tật và trẻ có hoàn cảnh khó khăn**

- Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo các văn bản chỉ đạo; Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

- Tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh. Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức lớp, đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT. Hồ sơ quản lý HS khuyết tật đảm bảo đúng quy định.

b. Cấp THCS:

+ Với điều kiện CSVC của trường, hiện tại trường bố trí: Buổi sáng: học chính khóa 5 buổi/ tuần đối với khối 6,7,8,9; Buổi chiều thứ 2,4,5,6: Học chính khóa các tiết còn lại và học thêm theo Thông tư 29, học Kỹ năng sống, stems, Tiếng Anh có yếu tố nước ngoài; không bố trí tiết học chính khóa xen kẽ với dạy thêm học thêm, liên kết. Chiều thứ 3 hàng tuần sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm và tổ chức các cuộc họp Chi bộ, HĐSP...

+ Việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch giáo dục của nhà trường được thực hiện theo công văn số 5512/BGDĐT – GDTrH ngày 18/12/2020 của bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 5636/BGDĐT – GDTrH ngày 10/10/2023 của bộ GDĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học KHTN, lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

+ Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018); Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong chương trình GDPT 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với

lớp 6, lớp 7, lớp 10. Không thực hiện dạy học môn tự chọn.

- Đối với việc bố trí dạy học các môn học, hoạt động giáo dục:

+ Tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kì một cách hợp lý, khoa học. Đối với các môn học, bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường, không bắt buộc phải bố trí số tiết dạy học của các môn học đều ở tất cả các tuần; sắp xếp thời khóa biểu linh hoạt theo từng tuần, từng tháng, từng kì, bảo đảm số tiết theo quy định dành cho mỗi giáo viên.

+ Đối với môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy môn học bảo đảm phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kỳ phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên. Cụ thể, với môn KHTN khối 6,7, bố trí những giáo viên có từ 01- 02 chuyên môn, đã được tham gia lớp tập huấn, bồi dưỡng dạy môn KHTN do SGD tổ chức đảm nhiệm dạy cả. Với môn KHTN lớp 8,9 bố trí mỗi phân môn 01 giáo viên giảng dạy, đảm bảo tính logic và mạch kiến thức của chương trình theo đúng tinh thần chỉ đạo của công văn số 5636/BGDĐT – GDTrH ngày 10/10/2023 của bộ GDĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học KHTN, lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

+ Đối với môn Lịch sử và địa lý: Kế hoạch dạy học được xây dựng theo từng phân môn LS và ĐL, mỗi phân môn được xây dựng trong cả hai học kỳ phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí theo tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học của mỗi phân môn tại thời điểm kiểm tra, đánh giá.

b.1. Định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Thực hiện đúng, đủ các tiết học thực hành, trải nghiệm ở các môn học, các khối lớp theo chương trình giáo dục đã xây dựng.

* Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

- Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn, GV đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên KHGD và được tính giờ thực hiện với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành). Xây dựng KHGD trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các HĐGD tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình HĐ TN,HN.

- Thời lượng thực hiện chương trình:

+ Thời lượng dành cho Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp là 3 tiết/1tuần.

+ Thời lượng thực hiện các loại hoạt động có thể được phân bổ theo tỉ lệ như sau: Hoạt động hướng vào bản thân (40%); Hoạt động hướng đến xã hội (25%); Hoạt động hướng đến tự nhiên (15%); Hoạt động hướng nghiệp (20%).

+ Thời lượng thực hiện giữa các chủ đề có thể điều chỉnh cho phù hợp theo thực tế lớp học.

* Câu lạc bộ

Thành lập các câu lạc bộ sở thích ngay từ đầu năm học: CLB Stem, Toán học, Văn học, Ngoại ngữ, Thể thao, văn nghệ....

b.2. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương

Thực hiện theo chương trình GDPT 2018. Thực hiện theo Công văn số 4931/SGDĐT - GDTrH ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Sở GD & ĐT Hải Phòng về việc tăng cường thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm học 2025- 2026 và công văn số 5871/SGDĐT - GDTrH ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Sở GD & ĐT Hải Phòng về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục địa phương ở trường phổ thông năm học 2025- 2026.

- Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 1 tiết/tuần.

+ Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.

+ Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương. Nội dung giáo dục địa phương được xây dựng theo từng chủ đề phù hợp với điều kiện dạy học của nhà trường và kế hoạch dạy học các môn có liên quan, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương.

+ Tài liệu dạy học: Sử dụng “ Tài liệu giáo dục địa phương thành phố Hải Phòng” và “ Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Hải Dương” đã được Bộ GDĐT phê duyệt, trên cơ sở đó, các tổ/ nhóm chuyên môn lựa chọn nội dung, chủ đề để tổ chức dạy học trong năm học 2025- 2026, đảm bảo phù hợp với đặc điểm của đơn vị hành chính mới, đủ 35 tiết/01 năm học và đáp ứng được yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông (đủ các lĩnh vực: lịch sử, văn hóa truyền thống; Địa lí, kinh tế, hướng nghiệp; Chính trị - xã hội, môi trường)

+ Việc bố trí số tiết dạy: Đảm bảo bố trí số tiết dạy từng chủ đề linh hoạt, phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường song phải đảm bảo thực hiện 31 tiết dạy học các chủ đề, tổ chức HĐTN và ôn tập; 04 tiết kiểm tra đánh giá.

+ Tổ chức dạy học: Thực hiện Chương trình linh hoạt, phù hợp, **không yêu cầu thực hiện các chủ đề theo thứ tự của tài liệu**; không nhất thiết phân bổ đều số tiết trong tuần; có thể dạy song song các chủ đề tài liệu GDĐT với các môn học phù hợp vào các buổi chiều.

b3. Thực hiện giáo dục hòa nhập với trẻ khuyết tật và trẻ có hoàn cảnh khó

khăn

- Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo các văn bản chỉ đạo; Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

- Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức lớp, đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT. Hồ sơ quản lý HS khuyết tật đảm bảo đúng quy định.

- Căn cứ trên tình hình thực tế, nhà trường phân công TKB và số tiết cho GV dạy hợp lý (*Phụ lục đính kèm*)

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG**III.1. Mục tiêu chung**

- Thực hiện chủ đề năm học “ Kỷ cương- Sáng tạo- Đột phá- Phát triển”.

- Năm học 2025 - 2026 là năm học đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030. Đây cũng là năm học cả nước triển khai thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Luật Nhà giáo; Nghị quyết của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới toàn diện, tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, thể chất cho học sinh; xây dựng văn hóa học đường, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục, nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết; thực hiện tốt phòng, chống dịch bệnh, bạo lực học đường, phòng chống tai nạn, đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm. Bảo đảm cho tất cả học sinh được học tập, vui chơi, trải nghiệm trong môi trường nhà trường an toàn, hạnh phúc.

- Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với các lớp theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Sau khi học xong cấp THCS học sinh có đủ phẩm chất và năng lực quy định tại chương trình giáo dục bậc học, học sinh biết điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT); triển khai dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục tiểu học và dạy học 1 buổi/ngày đối với giáo dục THCS (do chưa đáp ứng được điều kiện

CSVC).

- Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

- Đẩy mạnh hoạt động giáo dục toàn diện: học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM, trải nghiệm hướng nghiệp, ngoại ngữ, dạy tin học theo chuẩn quốc tế; đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau TN THCS. Nâng cao hơn nữa chất lượng thi vào lớp 10-THPT.

- Tiếp tục duy trì vững chắc chất lượng phổ cập mức độ 3; nâng cao chất lượng PCGD Trung học và Nghề.

- Xây dựng được môi trường giáo dục có nề nếp, kỷ cương, có uy tín về chất lượng giáo dục để mỗi GV, HS đều có cơ hội học tập, rèn luyện, phát huy tài năng và tư duy sáng tạo. Nhà trường là ngôi trường sạch sẽ, thân thiện, nhân văn - ngôi nhà thứ 2 hạnh phúc của GV, HS; là địa chỉ giáo dục đáng tin cậy cho nhân dân địa phương trong xã.

- Trong năm học 2025 - 2026 trường TH&THCS Quang Hưng phấn đấu công nhận trường chuẩn quốc gia mức độ 2. Mục tiêu đến năm 2030 trường TH&THCS Quang Hưng phấn đấu là Trường học “Bình yên”; Trường học hạnh phúc; Trường học XHCN; thuộc top 5 đơn vị về chất lượng giáo dục của cấp THCS cụm 4 của thành phố.

III.2. Mục tiêu cụ thể (một số chỉ tiêu cơ bản)

1. Giữ vững quy mô lớp, học sinh

- Cấp Tiểu học 17 lớp với 522 HS

- Cấp THCS 12 lớp với 483 HS

2. Chất lượng giáo dục toàn diện

2.1. Cấp Tiểu học

- Năm học 2025- 2026 tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả về đổi mới giáo dục, chương trình GDPT 2018 ban hành kèm theo TT số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 đảm bảo chất lượng, hiệu quả, dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

- Tăng cường GD toàn diện: giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của học sinh, trải nghiệm sáng tạo. Bồi dưỡng, phát triển học sinh năng khiếu, tổ chức các câu lạc bộ để phát huy năng lực của học sinh. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình- nhà trường- xã hội cho HS.

- Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, biết giao tiếp, ứng xử đúng mực. Tích cực tự giác tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao kiến thức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới sinh hoạt chuyên môn tổ (nhóm). Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng chủ động, linh hoạt, sáng tạo, toàn diện, đúng nguyên tắc, đúng Pháp luật và đảm bảo các quy định của ngành; phát huy vai trò của tổ chuyên môn; tăng cường nề nếp, kỷ cương, an ninh, an toàn trường học, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động GD trong nhà trường. Tạo không khí làm việc thân thiện, dân chủ; phát huy năng lực, sở trường, khả năng sáng tạo của giáo viên, thực hiện tốt văn hóa công sở. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền

- Chỉ tiêu:

+ Giữ vững quy mô trường lớp, học sinh: Cấp Tiểu học: Tổng số: 17 lớp- 522 học sinh. 100% HS học 2 buổi/ngày. 100% HS khối 1- 5 được học môn Tiếng Anh, lớp 3, 4, 5 được học TA 4 tiết/tuần; 100% HS khối 3, 4, 5 được học Tin học.

+ Phẩm chất, năng lực học sinh: XL đạt (tất cả các nội dung): 100%, trong đó XL tốt: 80% trở lên.

+ Kết quả học tập: 99% trở lên HS xếp loại hoàn thành, trong đó 45% trở lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Học sinh hoàn thành chương trình lớp học 99%, hoàn thành CT TH đạt 100%. Học sinh được khen thưởng: 80% trở lên (trong đó HSXS: 45% trở lên).

2.2 Cấp THCS

a. Chất lượng đại trà

- Xếp loại về học tập :

+ Loại Tốt: 30% trở lên

+ Loại khá : 40% trở lên

+ Loại chưa đạt : dưới 2,0%

- Xếp loại về Rèn luyện:

+ Tốt: 90% trở lên

+ Không có HS xếp loại chưa đạt

- Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng đạt: 98% trở lên (Lên lớp sau rèn luyện, thi lại: 99,5 % trở lên)

- Ổn định và nâng cao chất lượng học sinh đại trà, KSCL xếp thứ tự phần đầu giữ vững thuộc top 5 trường dẫn đầu cụm và top đầu của xã;

- Tỷ lệ HS đỗ tốt nghiệp THCS: 99,5% trở lên;

- Tỷ lệ HS sau tốt nghiệp THCS học tiếp lên THPT đạt từ 80%; học nghề đạt 20-25% ;

- Thi vào lớp 10 THPT : Điểm bình quân xét tuyển vào lớp 10 cao hơn mặt bằng bình quân chung của cụm và tăng ít nhất 1,0đ so với năm học trước Xếp thứ kết quả thi vào lớp 10 thuộc top 6 trường đứng đầu cụm. Phần đầu tiếp tục có học sinh thủ khoa hoặc á khoa.

b. Chất lượng học sinh giỏi

- Tham gia 100% các cuộc thi theo hướng dẫn của các cấp.
- Công tác học sinh giỏi: Thuộc tốp 5 trường đứng đầu cụm.
 - + Cấp cụm/xã: đạt 50 - 70% (tổng số học sinh dự thi).
 - + Cấp thành phố: đạt 40 - 50% (tổng số học sinh dự thi).

3. Hoạt động ngoại khóa, công tác Đội, phong trào thiếu nhi và công tác An toàn an ninh trường học.

- 100% học sinh thực hiện tốt các nội quy trường, lớp, không mắc tệ nạn xã hội.
- 100% học sinh được tham gia các chuyên đề, hoạt động lễ, hội, các hoạt động khám phá, trải nghiệm, rèn kỹ năng sống do trường tổ chức, tự tin trong giao tiếp, phòng ngừa các tai nạn rủi ro, phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích, biết bảo vệ, tự vệ với các tiêu cực ở ngoài xã hội.

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: huy động từ 80% HS tham gia và đạt kết quả khá, tốt.

- 100% lớp tham gia chăm sóc di tích lịch sử địa phương.

- Triển khai tổ chức chuyên đề ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm; tổ chức chuyên đề “ Giáo dục lòng biết ơn”, tri ân các thế hệ đi trước nhân ngày 20/11 và 22/12.

- Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh, an toàn, an ninh trường học. Phấn đấu tỉ lệ HS vi phạm ATGT dưới 1%; Không có học sinh vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội.

- Phối hợp với trung tâm ngoại ngữ dạy tiếng Anh tăng cường có yếu tố người nước ngoài và dạy kỹ năng sống, stems cho 100% học sinh khối 6,7,8 có nhu cầu.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các câu lạc bộ, năng khiếu, TDTT, văn nghệ

- + CLB TDTT (cầu lông, bóng đá) mỗi tuần 01 buổi – khi có nhà đa năng vào học kì II.

- + CLB văn nghệ “Tiếp lửa đam mê” cho những HS có năng khiếu, sở thích về hát, múa, nhảy các nội dung. Dự kiến mỗi tuần 01 buổi,

- + CLB STEMS cho các HS có đam mê khám phá, tìm hiểu KH. Giao tổ KHTN xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện.

4. Công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học.

a. Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học:

- Huy động 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào học tiếp THCS, đảm bảo không có học sinh bỏ học.

b. Học sinh hoàn thành chương trình THCS:

Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh, tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp cho học sinh.

100% học sinh khối 8,9 được khảo sát nghề; tư vấn phân luồng cho học sinh khối 9 phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

5. Công tác khảo thí, nghiên cứu khoa học

a. Cấp tiểu học:

- Thực hiện đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT; bảo đảm phù hợp với kế hoạch DH, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình GDPT cấp TH.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, PP đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề KT phục vụ cho đánh giá ĐK đối với các môn học có bài KTĐK.

- Thực hiện kiểm tra định kỳ, kiểm tra cuối năm, bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, đảm bảo thực chất, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của HS; thực hiện khen thưởng học sinh đúng quy định; tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- 100% CB, GV viết báo cáo, sáng kiến, được Hội đồng cấp trường đánh giá xếp loại; có từ 8-10 sáng kiến được các cấp công nhận.

- Tham gia đủ và có chất lượng cao các cuộc thi của GV do các cấp tổ chức.

b. Cấp THCS:

- Xây dựng ngân hàng đề đảm bảo 100% học sinh được khảo sát đánh giá chất lượng bằng đề chung: Giữa và cuối học kì. Đặc biệt quan tâm ngân hàng đề khảo sát học sinh lớp 9 với các bài thi Ngữ văn, Toán, Tổ hợp. Kết quả kiểm tra, khảo sát, được công khai kịp thời trên phần mềm quản lý trực tuyến, website của trường đúng thời gian quy định; công khai trên EnetViệt, nhóm zalo của các lớp để tất cả PHHS nắm được kết quả học tập của con em mình một cách nhanh nhất, kịp thời nhất.

- 100% CB, GV viết báo cáo, sáng kiến, được Hội đồng cấp trường đánh giá xếp loại; có từ 8-10 sáng kiến được các cấp công nhận.

- Tham gia đủ và có chất lượng cao các cuộc thi của GV do các cấp tổ chức.

6. Xây dựng cơ sở vật chất, duy trì các tiêu chí trường chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng

- Có kế hoạch bổ sung thêm các cơ sở vật chất còn thiếu theo quy định của trường chuẩn quốc gia. Tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư kinh phí, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị các phòng học bộ môn KHTN, KHXX, Âm nhạc, Mỹ thuật và đầu tư thiết bị phòng học ngoại ngữ, phòng học thông minh....

- Làm tốt công tác tự đánh giá trong năm học, phấn đấu xây dựng CSVC

đảm bảo đáp ứng chuẩn mức 2 và tự đánh giá ngoài; Công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, hoàn thành trước tháng 5/2026.

7. Công tác phổ cập giáo dục

- Phổ cập giáo dục Tiểu học, giáo dục Trung học cơ sở
- + Tiêu chuẩn huy động đạt 100%
- + Tiêu chuẩn duy trì và hiệu quả đạt 98 - 99%
- + Học sinh bỏ học dưới 0,5 %
- + Duy trì đạt chuẩn phổ cập THCS mức độ 3.
- Phổ cập Trung học và Nghề
- + Tiêu chuẩn Điều kiện: Đạt
- + Tiêu chuẩn Huy động: trên 90%. Trong đó loại hình nghề: 10 -15%.
- + Tiêu chuẩn Hiệu quả: 90% trở lên. Trong đó tốt nghiệp nghề: 5-10%

8. Công tác tự kiểm tra nội bộ

- 100% giáo viên đứng lớp được kiểm tra toàn diện và đánh giá chuẩn nghề nghiệp.

- 100% CB, GV, NV phụ trách các hoạt động trong nhà trường được kiểm tra ít nhất 1 lần/1 năm học. Không xét thi đua đối với cá nhân vi phạm quy chế chuyên môn, chế độ, chính sách.

- 100% các hoạt động trong nhà trường đều được đưa vào kế hoạch kiểm tra nội bộ, có đánh giá, xếp loại và rút kinh nghiệm định kì.

(Có kế hoạch cụ thể kèm theo)

9. Chất lượng đội ngũ:

- 100% CBQL được các cấp đánh giá xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 100% GV, NV được Hiệu trưởng đánh giá xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên; 90% HTTNV.

- 92% GV được đánh giá chuẩn nghề nghiệp từ khá trở lên.

- Không có CB, GV, NV vi phạm phẩm chất người thầy, vi phạm pháp luật và vi phạm vào các tệ nạn xã hội.

- 100% CB, GV, CNV thành thạo kỹ năng làm việc trên môi trường số, sử dụng các phần mềm phục vụ cho công việc chuyển đổi số.

10. Ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, chuyển đổi số

- 100% CBQL, GV, NV chủ động tự học, tự bồi dưỡng kiến thức tin học, ứng dụng các phần mềm vào quản lý, giảng dạy. Thực hiện công khai các hoạt động và kết quả hoạt động giáo dục trên Website của ngành và trường.

- 100% CB, GV, CNV thành thạo kỹ năng làm việc trên môi trường số, sử dụng các phần mềm phục vụ cho công việc chuyển đổi số. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên biết ứng dụng IA trong quản lý và giảng dạy.

- 100% các bộ phận, các tổ chuyên môn thực hiện khai thác thông tin thường xuyên trên Email nội bộ, báo cáo đúng hạn, đảm bảo chất lượng

- Hàng tháng mỗi cá nhân, bộ phận, tổ CM có ít nhất 04 – 05 tin bài đang

trên (website) công thông tin điện tử của trường. Chú ý nội dung phong phú, đa dạng, đặc biệt chú ý tới các hoạt động của HS (Các sản phẩm của HS, gương sáng học trò.....)

- 100% các tổ, bộ phận thực hiện quản lý hồ sơ chuyên môn điện tử; sổ điểm, học bạ, sổ chủ nhiệm, sổ liên lạc điện tử trên nền tảng cơ sở dữ liệu ngành GD&ĐT Hải Phòng đúng Quy chế; thực hiện thu không dùng tiền mặt; ký số; giao nhận văn bản điện tử; xây dựng kho học liệu số.

- 100% các phòng học và phòng chức năng được trang bị TiVi và Lắp đặt Ti vi kết nối internet phục vụ dạy học; 100% các phòng học có trang bị hệ thống camera giám sát;

- Đưa vào khai thác, sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy học thông minh (màn hình thông minh) đã được lắp đặt; Tiếp tục phát huy thư viện số.

11. Chỉ tiêu thi đua

- Trường:

- + Danh hiệu thi đua: Tập thể Lao động xuất sắc;

- + Khen thưởng: Bằng khen của UBND thành phố

- Các tổ chức:

- + Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt chi bộ bốn tốt; Kết nạp thêm 01- 02 đảng viên mới. Giới thiệu 1-2 quần chúng ưu tú học bồi dưỡng cảm tình Đảng.

- + Liên đội mạnh cấp thành phố, xếp loại xuất sắc.

- Cá nhân:

- + Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 5 - 8 đồng chí;

- + Chiến sĩ thi đua cấp TP: 01 đ/c

- + Lao động tiên tiến: 90% trở lên

- + Có cá nhân được tặng Bằng khen của UBND thành phố; Bằng khen của bộ GD

ĐT.

IV. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

* Thời khóa biểu có điều chỉnh linh hoạt tùy theo tình hình và quá trình thực hiện cho phù hợp.

- Tổng hợp bảng phân phối chương trình theo khối lớp (*phụ lục*)

- Chương trình dạy học dạy học theo chủ đề, chủ đề giáo dục STEM.

- Chương trình dạy học trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh yếu, ôn thi vào lớp 10 THPT năm học 2026- 2027.

IV.1. Hoạt động (chương trình) chính khóa

a. **Cấp Tiểu học:** (Phụ lục KHGD cấp tiểu học - file đính kèm)

b. **Cấp THCS:** (Phụ lục KHGD cấp THCS - file đính kèm)

IV.2. Hoạt động ngoại khóa

1. Chủ đề ngoại khóa

- Thời gian: Từ tháng 8/2025 đến tháng 01/2026
- Địa điểm: Trường TH&THCS Quang Hưng
- Hình thức: Tổ chức tuyên truyền, sân khấu hóa.
- Điều kiện đảm bảo:

+ Ban đại diện CMHS

+ Có sự phối hợp của Công an xã An Khánh; Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Công an thành phố Hải Phòng; các Sở, Ban ngành thành phố; các Trung tâm liên kết và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Tổ chức thực hiện:

+ Giao cho Đội, Đoàn TN xây dựng kế hoạch chi tiết, phân công nhiệm vụ và chương trình ngoại khóa trình Ban giám hiệu phê duyệt.

+ Các tổ chức liên quan phối hợp triển khai thực hiện tốt kế hoạch.

(1) Hoạt động ngoại khóa với các chủ đề:

- Tổ chức Tuần sinh hoạt công dân đầu năm học: Phòng chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em; An toàn giao thông; phòng chống ma túy; PCCC (Tuần 1,2 tháng 9/2025)

- Chuyên đề: An toàn không gian mạng (Tháng 10/2025)

(2) Chuyên đề ngoại khóa : “Xuân yêu thương – Tết đoàn viên” cho 100% học sinh nhà trường.

(3) Hoạt động theo các chủ điểm tháng:

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trong tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng phối hợp
Tháng 9	Truyền thống nhà trường	Tuần SH công dân đầu năm học mới;: Phòng chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em; An toàn giao thông; phòng chống ma túy	- Học tập nội quy nhà trường - Kí cam kết ... Sân khấu hóa; Phối hợp với công an xã tổ chức tuyên truyền	Hết ngày 03/10	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể trong trường
Tháng 10	Chăm ngoan học giỏi	Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, kĩ năng tự bảo vệ bản thân	Nghe tuyên truyền, tìm hiểu	24/10	TPT, GVCN	Toàn thể CBGVNV
Tháng 11	Tôn sư trọng đạo	CD “Ơn thầy”	Sân khấu hóa; Làm báo tường, Liên hoan văn nghệ	Sáng 19/11	Toàn trường	Các đoàn thể, giáo viên, nhân viên
Tháng 12	Uống nước nhớ nguồn	CD: “ Truyền thống anh hùng” “ Hành trình về nguồn – Khám phá quê hương”	HKPD, kết hợp trải nghiệm cho HS Tham quan di tích lịch sử /Trải nghiệm làm bánh đồ, sa bàn, mô hình địa lý / Thi tìm hiểu lịch sử, địa lý địa phương theo hình thức Rung chuông vàng.	Sáng 22/12	Hướng dẫn viên du lịch TPT, GV, PH	BGH, Đoàn TN, GVCN, GV toàn trường
Tháng 1,2	Mừng Đảng, mừng xuân	Chuyên đề: Xuân yêu thương	Trải nghiệm Tết cổ truyền dân tộc: gói bánh, trang trí đào, bày mâm ngũ quả; Mổ lợn	Trước khi nghỉ tết 01	Hướng dẫn viên du lịch TPT,	Toàn trường.

			siêu trọng	ngày.	GVCN	
Tháng 3	Tiến bước lên Đoàn	Kết nạp đoàn viên	Kết nạp đoàn viên cho HSK9	26/3	Bí thư Đoàn TN, TPT	BGH, GVCN K9.
Tháng 4	Hòa bình hữu nghị	“Văn học và cuộc sống”	Ngày hội đọc sách -Thi kể chuyện theo sách./ Tham quan bảo tàng, di tích...	20-24/4	TPT, CBTV, tổ KHXH	Toàn trường
		Ngày hội hướng nghiệp	- Nghe nói chuyện, tư vấn hướng nghiệp		BGH, HS khối 9	GVCN K9
Tháng 5	Bác Hồ kính yêu	Lễ tổng kết năm học, lễ ra trường cho học sinh khối lớp 9.	Toàn trường	25/5-29/5	TPT, GVCN	BGH, Cha mẹ học sinh, GVNV .

2. Dạy thêm, học thêm:

- * Cấp Tiểu học: Không tổ chức dạy thêm học thêm dưới mọi hình thức
- * Cấp THCS: Tổ chức dạy thêm theo Thông tư 29-TT/BGD
- Việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường không được thu tiền của học sinh và chỉ dành cho các đối tượng học sinh đăng kí học thêm theo từng môn học như sau:
 - + Học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt;
 - + Học sinh được nhà trường lựa chọn để bồi dưỡng học sinh giỏi;
 - + Học sinh lớp cuối cấp tự nguyện đăng kí ôn thi tuyển sinh, ôn thi tốt nghiệp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.
 - Nhà trường tổ chức cho học sinh thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này viết đơn đăng kí học thêm theo từng môn học ở từng khối lớp (theo Mẫu số 01 tại Phụ lục kèm theo Thông tư này).
 - Căn cứ vào số học sinh đăng kí, đồng chí Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức dạy thêm đối với từng môn học ở từng khối lớp.
 - Việc xếp lớp, xếp thời khóa biểu và tổ chức dạy thêm, học thêm phải bảo đảm yêu cầu sau:
 - + Lớp dạy thêm được xếp theo môn học đối với từng khối lớp; mỗi lớp có không quá 45 (bốn mươi lăm) học sinh;
 - + Không xếp giờ dạy thêm xen kẽ với thời khóa biểu và không dạy thêm trước các nội dung so với việc dạy học theo phân phối chương trình môn học trong kế hoạch giáo dục của nhà trường;
 - + Mỗi môn học được tổ chức dạy thêm không quá 02 (hai) tiết/tuần.

2.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi:

Ngay từ tháng 8, căn cứ trên tình hình thực tế nhà trường (Năng lực đội ngũ giáo viên, khả năng của học sinh, căn cứ trên các môn thế mạnh của trường...), Ban giám hiệu phân công giáo viên có năng lực, kinh nghiệm phụ trách công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và xếp thời khóa biểu dạy ngay từ tháng 8.

- * Đối với Ban giám hiệu:
 - + Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng HSG, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra kế hoạch của giáo viên.
 - + Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ CM, giáo viên dạy.
- Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng HSG.

* Đối với Tổ chuyên môn:

+ Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

+ Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

* Đối với giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi:

+ Lập danh sách đội tuyển học sinh giỏi theo các môn

+ Thực hiện đúng theo thời khoá biểu đã phân công

+ Giáo viên dạy bồi dưỡng HS Giỏi phải có kế hoạch dạy học, kiểm tra định kì theo kế hoạch. GV cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng HS đạt kết quả cao nhất.

+ Đảm bảo chất lượng, chỉ tiêu đề ra .

* Thời gian thực hiện: Dạy vào buổi sáng/chiều theo lịch của nhà trường: 02 tiết/ tuần và theo tinh thần tự nguyện của GV (Tăng cường ôn cho HS).

- Thời gian: Bắt đầu bồi dưỡng từ tháng 8/2025 đến khi học sinh đi dự thi HSG thành phố (***Dự kiến thi HSG cấp thành phố tháng 15/01/2026***).

- Phân công giáo viên có năng lực, kinh nghiệm phụ trách công tác bồi dưỡng.

2.2 Dạy học sinh yếu:

- Căn cứ vào kết quả học tập năm trước và kết quả xếp loại cuối HKI, nhà trường tổ chức thực hiện:

+ Từ 01/8/2025, phân công GV dạy ôn tập cho HS (theo môn/Lớp) để HS tham gia kiểm tra lại trước 15/8/2025.

+ Trong năm học, yêu cầu giáo viên bộ môn lập danh sách học sinh yếu đối với các môn khó như Ngữ văn, Toán, Anh, KHTN. Giao cho giáo viên trực tiếp giảng dạy có trách nhiệm bồi dưỡng cho các em ngay trong giờ học chính khóa và trên TKB theo thời điểm cụ thể, đồng thời, phân công giáo viên có khả năng sư phạm, trình độ chuyên môn tốt, nhiệt tình, kiên trì để phụ đạo hs yếu thực hiện theo TKB (01 khối/lớp/môn)

- Xây dựng mô hình lớp học tình thương với tinh thần “không ai bị bỏ lại phía sau” huy động các đ/c đảng viên, cán bộ, giáo viên có chuyên môn tốt đăng kí dạy Free cho hs mỗi tuần từ 1 đến 2 buổi/ khối.

2.3. Dạy ôn thi vào lớp 10 THPT cho HS có nhu cầu

- Thực hiện dạy 02 tiết/ tuần/môn theo đơn vị lớp

- Thời gian thực hiện:

+ Phương án 1: Sắp xếp TKB cho môn Toán, Ngữ văn dạy ngay tuần 2 của năm học cho đến khi HS thi.

+ Phương án 2: Tổ chức dạy khi báo môn thi thứ 3

3. Dạy học liên kết: Kỹ năng sống, Stems, tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài

- Nhà trường thực hiện liên kết đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ , kĩ năng sống với các trung tâm thuộc địa bàn được cấp phép hoạt động, trên cơ sở đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện, khả năng của trung tâm. Khi thực hiện liên kết đào tạo phải có hợp đồng giữa hai bên. Hợp đồng phải quy

định rõ về nội dung dạy học, kinh phí, đội ngũ giáo viên, hình thức dạy học, địa điểm tổ chức và trách nhiệm của mỗi bên.

- Nhà trường căn cứ vào nhu cầu, nguyện vọng tự nguyện của PHHS (Có đơn đăng kí tự nguyện của PHHS, HS), phối hợp với các đơn vị liên kết để tổ chức dạy Kỹ năng sống và Tiếng Anh - GV Việt Nam, Tiếng anh có yếu tố người nước ngoài, Stem cho học sinh, báo cáo UBND xã (Phòng Văn hóa – Xã hội):

4. Các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (có kế hoạch riêng)

* Kết phối hợp với công ty trải nghiệm và Ban đại diện CMHS toàn trường tổ chức các hoạt động trải nghiệm thiết thực, phù hợp với điều kiện địa phương, với chương trình nhà trường và đảm bảo an toàn cho GV, HS.

- **Tổ chức hoạt động trải nghiệm ngoại khóa với chủ đề “: “Hành trình về nguồn – Tự hào truyền thống – Định hướng tương lai” ”** ở các môn học Ngữ văn, Lịch sử, GDCD, Thể dục, GDDP, HĐTN **cho HS** toàn trường theo kế hoạch giáo dục của bộ phận chuyên môn.

Dự kiến:

+ Thời gian: Dự kiến tháng từ tháng 10 đến tháng 12 /2025

+ Địa điểm : Bảo tàng quân sự Việt Nam và Khu trải nghiệm; hoặc Đền thờ Chu Văn An- Đền Gióng – Khu trải nghiệm

+ Nội dung: Tổ chức cho HS tham quan, học tập, giao lưu ở các địa điểm; HS làm các dự án học tập dưới dạng: viết bài, quay video, làm phóng sự, đưa tin, ... theo phong cách ngôn ngữ báo chí.

+ Hình thức: Tham quan thực tế kết hợp giao lưu.

- Tổ chức thực hiện

+ Giao đ/c PHT, tổ trưởng các tổ chuyên môn, nhóm trưởng Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp xây dựng kế hoạch chi tiết, phân công nhiệm vụ, xây dựng chương trình Trải nghiệm, trình Hiệu trưởng phê duyệt, triển khai thực hiện.

+ Đội TN, Ban đại diện cha mẹ HS trường, GV chủ nhiệm các lớp phối hợp tốt với tổ KHXH, các tổ chức trong nhà trường và Công ty trải nghiệm để tổ chức thực hiện.

* Tháng 3: Hoạt động giáo dục hướng nghiệp đối với học sinh lớp 9: "Trải nghiệm tại một số doanh nghiệp sản xuất trên địa bàn" - Môn Công nghệ 9;

5. Các câu lạc bộ, năng khiếu, TDTT, văn nghệ

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các câu lạc bộ, năng khiếu, TDTT, văn nghệ

+ CLB TDTT (bóng đá, cầu lông, bơi, ...). Dự kiến mỗi tuần 01 buổi, GV GDTC xây dựng kế hoạch, riêng câu lạc bộ bóng đá, bơi hoạt động tháng 5/2025- tháng 8/2026.

+ CLB văn nghệ “Tiếp lửa đam mê” cho những HS có năng khiếu, sở thích về hát, múa, nhảy...phù hợp với lứa tuổi học sinh THCS : Dự kiến mỗi tuần 01 buổi, TPT xây dựng kế hoạch hoạt động.

+ CLB STEMS cho các HS có đam mê khám phá, tìm hiểu KH (giao tổ KHTN xây dựng kế hoạch).

V. Các phương án tổ chức dạy học và khung thời gian thực hiện trong ngày

5.1. Phương án 1: Dạy học trực tiếp

a. Cấp tiểu học:

- Từ 08/9/2025: Tổ chức dạy học chính khóa từ thứ 2 đến thứ 6 theo TKB; Tổ chức hoạt động ngoài giờ chính khóa cho học sinh vào sau tiết 03 buổi chiều các ngày trong tuần ngoài lịch chính khóa.

Thứ	Buổi	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu
Khối 1,2,3,4,5	Sáng	4	4	4	4	4
	Chiều	3	KNS, TANN, Stem, ...	KNS, TANN, Stem, ...	3	3
	GD ngoài giờ chính khoá (trông ngoài giờ)	x	x	x	x	x

b. Cấp THCS:

- Từ 08/9/2025: Tổ chức dạy học chính khóa từ thứ 2 đến thứ 6 theo TKB (5 buổi sáng, 3 buổi chiều); Tổ chức hoạt động ngoài giờ chính khóa cho học sinh vào 02 buổi chiều các ngày trong tuần ngoài lịch chính khóa.

Thứ	Buổi	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Tổng/Tuần
Khối 6,7,8	Sáng	4	5	4	4	4	21
	Chiều	3	KNS TANN/DT	3	KNS TANN/DT	3	9
	Tổng/ngày	7	5	7	7	7	30
Khối 9	Sáng	4	5	4	5	4	22
	Chiều	3	DT	3	DT	3	9
	Tổng/ngày	7	7	7	5	5	31

5.2. Phương án 2: Thực hiện linh hoạt 02 hình thức dạy học trực tiếp kết hợp trực tuyến phù hợp điều kiện CSVC nhà trường và do thiếu GV và trong điều kiện nếu dịch bệnh xảy ra hoặc điều kiện thời tiết khắc nghiệt (Đ/c PHT xây dựng kế hoạch kèm theo).

5.3. Khung thời gian hoạt động trong ngày:

Cấp Tiểu học:

BUỔI SÁNG			BUỔI CHIỀU			
Thời gian		Hoạt động	Thời gian		Hoạt động	
		Khối 1,2,3,4,5			Khối 1,2,3,4,5	
7h00-7h10	10'	Sinh hoạt đầu giờ				

7h10- 7h45	35'	Tiết 1	14h00-14h35	35'	Tiết 1
Chưa bố trí		Hoạt động tập thể	14h40-15h15	35'	Tiết 2
8h00-8h35	35'	Tiết 2	15h25-16h00	35'	Tiết 3
8h40- 9h15	35'	Tiết 3	16h05-16h55		Ngoài giờ
9h20- 10h00	35'	Tiết 4			

Buổi	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Ghi chú
Sáng	Từ 7h – Mùa hè Từ 7h15 – Mùa đông	11h30	Điều chỉnh tùy theo tình hình thực tế
Chiều	Từ 14h	17h30	
Các hoạt động giáo dục khác có hướng dẫn riêng.			

Cấp THCS:

BUỔI SÁNG			BUỔI CHIỀU		
Thời gian		Hoạt động Khối 6,7,8,9	Thời gian		Hoạt động Khối 6,7,8,9
6h45-7h00	15'	Sinh hoạt đầu giờ			
7h00- 7h45	45'	Tiết 1	14h00-14h45	45'	Tiết 1
Chưa bố trí		Hoạt động tập thể	14h50-15h35	45'	Tiết 2
7h50- 8h35	45'	Tiết 2	15h40-16h25	45'	Tiết 3
8h40- 9h25	45'	Tiết 3	16h30-17h15	45'	Tiết 4
9h30- 10h15	45'	Tiết 4			
10h20-11h05	45'	Tiết 5			

Buổi	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Ghi chú
Sáng	Từ 7h	11h30	Điều chỉnh tùy theo tình hình thực tế
Chiều	Từ 14h	17h30	
Các hoạt động giáo dục khác có hướng dẫn riêng.			

5.4. Kế hoạch cụ thể từng tháng (File đính kèm)

VI. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP CỦA NĂM HỌC (File đính kèm)

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1 Công tác chuyên môn:

1.1. Đổi mới quản lý dạy học

- Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu:

* Nhiệm vụ:

+ Xây dựng các hoạt động nhằm nâng cao nhận thức cho CBQL, GV, NV trong việc đổi mới công tác quản lý dạy học, tránh tư tưởng ngại khó hoặc đổ lỗi cho các điều kiện khách quan.

+ 100% CB, GV, NV xác định việc đổi mới quản lý dạy học là then chốt cho việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và tiến tới thực hiện thành công NQ 29 là “đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục”

+ Phấn đấu 100% CBGV nhận thức đầy đủ vai trò của việc đổi mới quản lý dạy học trong việc thực hiện NQ29 về đổi mới giáo dục căn bản - toàn diện.

+ Mỗi cá nhân đăng kí thể hiện rõ nét ít nhất 01 việc làm nổi bật /học kì (năm).

+ 100% các buổi SHCM Tổ, nhóm phải thực hiện đổi mới trong cách thức tổ chức, phân công, đánh giá, ...

- Giải pháp:

+ Tiếp tục thực hiện dạy học CTGDPT 2018, sách giáo khoa từ khối lớp 1 đến khối lớp 9. Thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh theo Thông tư 22; TT27 của BGD.

+ Tăng cường bồi dưỡng cho giáo viên, thực hiện việc dạy học theo chương trình và hướng dẫn giáo viên thực hiện theo chuẩn kiến thức kỹ năng; thực hiện đánh giá tiết dạy giáo viên theo chuẩn kiến thức kỹ năng; năng lực, thực hiện đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên. Thực hiện đổi mới công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ trên cơ sở đổi mới phương pháp dạy học và tổ chức hội thảo các chuyên đề của các môn học và các hoạt động giáo dục.

+ Triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục. Quản lý chặt chẽ việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, tổ chức có hiệu quả các hoạt động giáo dục như hoạt động chuyên đề, thi GV dạy giỏi, hội thi ứng dụng CNTT trong giảng dạy ... Quản lý chặt chẽ việc dạy thêm và học thêm theo đúng quy định.

+ Tăng cường kỷ cương, nề nếp trong quản lý dạy học, kiểm tra, đánh giá thi cử.

+ Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học thông qua công tác bồi dưỡng và dự giờ thăm lớp của giáo viên; tổ chức các đợt sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề cấp tổ và cấp trường, cụm, huyện. Tiếp tục phát động giáo viên tự làm đồ dùng, thiết bị dạy học số phục vụ công tác dạy học.

+ Đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục; phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, tổ chức xã hội, với gia đình và cộng đồng để hưởng ứng phong trào thi đua “xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực”, “Trường học hạnh phúc”.

+ Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để đổi mới phương pháp giảng dạy, các tổ CM phải tích cực sử dụng các phần mềm dạy học phù hợp với nội dung, chương trình bộ môn, đi vào chiều sâu, tránh hình thức và quá lạm dụng CNTT. Tiếp tục thực hiện quản lý hồ sơ chuyên môn điện tử; sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc điện tử trên nền tảng cơ sở dữ liệu ngành GD&ĐT Hải Phòng đúng Quy chế; thực hiện thu không dùng tiền mặt; ký số; giao nhận văn bản điện tử; xây dựng kho học liệu số.

+ Tăng cường việc đổi mới sinh hoạt Tổ, Nhóm chuyên môn dưới nhiều hình thức phong phú, đa dạng.

+ Tiếp tục thực hiện tốt việc dạy học tích hợp, lồng ghép với các nội dung: học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật giáo dục về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính; phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; phòng chống tác hại của thuốc lá,...

+ Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo góp phần phát triển năng lực phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của học sinh trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh.

+ Triển khai giáo dục STEM trong nhà trường. Quán triệt tinh thần giáo dục STEM trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan (Công văn 2575/SGDĐT-GDTrH ngày 26/8/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục STEM trong nhà trường THCS và THPT năm học 2024- 2025). Triển khai thực hiện nghiêm túc dạy các môn khoa học theo bài học STEM, tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM, tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học, kĩ thuật đến giáo viên, tổ/ nhóm chuyên môn phù hợp với điều kiện của nhà trường và của địa phương, tiến tới tham gia cuộc thi KHKT cấp TP vào 26/11/2025

+ **Đổi mới hoạt động Thư viện và phát triển văn hóa đọc trong nhà trường:**

Duy trì và phát huy tốt vai trò của thư viện 50K; trong lớp học, tiếp tục phát huy vai trò của thư viện số.

1.2. Xây dựng chủ đề dạy học, phân phối chương trình

- Thực hiện theo Công văn số 5775/ SGDĐT- GDTrH ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm 2025- 2026.

- Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu:

- + Tuyên truyền cho CBGV nhận thức đầy đủ về việc dạy học theo chủ đề.
- + 100% GV dạy các môn học ở tất cả các khối, các nhóm chuyên môn phải xây dựng KH dạy học chủ đề; điều chỉnh những bài học để tạo thành chủ đề giải quyết những bất cập mà SGK cũ còn thiếu sót tồn tại, ...
- + 100% GV dạy các môn phải xây dựng và thực hiện dạy học theo chủ đề ở tất cả các môn, các khối lớp.
- + Rà soát chương trình, chỉ ra những bất cập để bổ sung điều chỉnh, xây dựng chương trình giáo dục nhà trường đối với các khối; Đề xuất tham vấn cho BGH ra quyết định ban hành chương trình GDNT.

- Giải pháp:

- + Tổ chức cho CBGV nghiên cứu chương trình từ ngay đầu tháng 8, rà soát, bổ sung, thay đổi, điều chỉnh cho phù hợp.
- + Bộ phận chuyên môn nhà trường và Tổ chuyên môn có KH cụ thể cho việc dạy học theo chủ đề. (có KH chi tiết cụ thể)
- + Nhóm chuyên môn, cá nhân giáo viên xây dựng, thảo luận các chủ đề trong nhóm; Tiến hành dạy, RKN, điều chỉnh bổ sung cho những năm học tiếp theo.
- + Tổ chức các chuyên đề dạy học theo chủ đề để Tổ, nhóm, BGH dự giờ , RKN điều chỉnh kịp thời.
- + Ban hành chương trình nhà trường kịp thời trước khi vào năm học.

1.3. Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá và giáo dục Stem:

a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học :

Đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

Tiếp tục đẩy mạnh việc sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, các cụm chuyên môn tổ chức các chuyên đề dạy học, hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh

giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học; Các trường thiếu giáo viên hoặc giáo viên ở một số môn năng lực còn hạn chế tăng cường phối hợp, trao đổi giáo viên giữa các trường trong cụm chuyên môn để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

- Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh. Chú trọng rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà, học trực tuyến; ưu tiên dạy học trực tuyến theo thời gian thực, chủ yếu tổ chức cho học sinh thuyết trình, thảo luận, báo cáo sản phẩm, kết quả học tập; dành nhiều thời gian học trực tiếp trên lớp cho việc luyện tập, thực hành, thí nghiệm.

- Dựa trên tình hình thực tế của nhà trường, BGH chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp dạy học tích cực.

- Tiếp tục vận dụng triệt để, hiệu quả các phương pháp dạy học và các kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

- Sử dụng triệt để tranh ảnh, đồ dùng dạy học hiệu quả. Không dạy chay, khuyến khích tự làm đồ dùng dạy học.

- Tăng cường ứng dụng CNTT, trí tuệ AI vào dạy học hiệu quả. 100% bài dạy sử dụng giáo án điện tử và đồ dùng dạy học. Khuyến khích giáo viên tích cực ứng dụng AI trong soạn, giảng.

- Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa- văn nghệ, thể dục- thể thao phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- BGH và Tổ trưởng thường xuyên dự giờ đột xuất, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, sử dụng đồ dùng dạy học của giáo viên nhằm tư vấn, giúp đỡ để giáo viên dạy tốt.

b) Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

- Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu:

+ 100% CBGV nhận thức đúng việc đổi mới kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

+ 100% CBGV hiểu thấu đáo các văn bản chỉ đạo về đổi mới kiểm tra đánh giá như:

+ Thông tư số 22/2021/TT TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông (gọi tắt là Thông tư 22);

+ Công văn số 3175/BGDĐT – GD TrH ngày 21/7/2022 về thực hiện kiểm tra đánh giá đối với môn Ngữ văn lớp 6,7,8. Riêng khối 9 có thể vận dụng linh hoạt theo công văn.

+ Thông tư số 27/2020/TT TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh tiểu học (gọi tắt là Thông tư 27);

+ Các văn bản chỉ đạo của các cấp trong năm học 2025 – 2026

+ Có ít nhất 01 bài kiểm tra thường xuyên theo hướng mới/môn/khối

+ Số bài kiểm tra thường xuyên lớn hơn hoặc bằng số bài KTTX theo quy định (+1)

- Giải pháp:

+ Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

+ Dựa trên tình hình thực tế của nhà trường, BGH chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp dạy học tích cực.

+ Tiếp tục vận dụng triệt để, hiệu quả các phương pháp dạy học và các kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

+ Sử dụng triệt để tranh ảnh, đồ dùng dạy học hiệu quả. Không dạy chay, khuyến khích tự làm đồ dùng dạy học.

+ Tăng cường ứng dụng CNTT vào dạy học hiệu quả. 100 bài dạy sử dụng giáo án điện tử và đồ dùng dạy học;

+ BGH và Tổ trưởng thường xuyên dự giờ đột xuất, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, sử dụng đồ dùng dạy học của giáo viên nhằm tư vấn, giúp đỡ để giáo viên dạy tốt.

- Đổi mới kiểm tra, đánh giá

+ Tiếp tục đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trong lớp; đánh giá bằng hồ sơ học tập; vở học tập; đánh

giá theo dự án học tập; báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá thông qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá trên thay cho các bài kiểm tra.

+ Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra, đề thi theo ma trận. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận và trắc nghiệm) theo 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao.

+ Sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lí thi, kiểm tra đã được cung cấp.

+ Thực hiện đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư 22; Thông tư 27/ BGD.

c. Tiếp tục thực hiện giáo dục STEM:

- Thực hiện theo hướng dẫn của Sở GDĐT Hải Phòng về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học năm học 2025 – 2026 cụ thể các hình thức triển khai giáo dục STEM đó là: (1). Dạy học các môn khoa học theo bài học STEM: Nội dung bài học STEM nằm trong chương trình giáo dục phổ thông, gắn kết các vấn đề của thực tiễn đời sống xã hội, khoa học, công nghệ và học sinh được yêu cầu tìm các giải pháp để giải quyết vấn đề, chiếm lĩnh kiến thức, đáp ứng yêu cầu cần đạt của bài học. Nội dung kiến thức của các bài học thuộc một môn học hoặc một số môn học trong chương trình; bảo đảm giải quyết được vấn đề đặt ra một cách tương đối trọn vẹn.

Căn cứ vào cơ sở lý thuyết áp dụng các tổ chuyên môn xác định bài dạy STEM khoa học hay bài dạy STEM kĩ thuật đảm bảo quy trình, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo quy định và hướng dẫn của SGD&ĐT. Tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM thông qua hình thức câu lạc bộ hoặc các hoạt động trải nghiệm thực tế; được tổ chức thực hiện theo sở thích, năng khiếu và lựa chọn của học sinh một cách tự nguyện. Nhà trường bố trí không gian trải nghiệm STEM trong nhà trường như trên lớp học, tại sân trường, nhà đa năng để giới thiệu thư viện học liệu số, thí nghiệm ảo, mô phỏng, phần mềm học tập để học sinh tìm hiểu, khám phá các thí nghiệm, ứng dụng khoa học, kỹ thuật trong thực tiễn đời sống. Nội dung mỗi buổi trải nghiệm được thiết kế thành bài học cụ thể, mô tả rõ mục đích, yêu cầu, tiến trình trải nghiệm và dự kiến kết quả, trong đó ưu tiên những hoạt động liên quan, hoạt động tiếp nối ở mức vận dụng (thiết kế, thử nghiệm, thảo luận và chỉnh sửa) của các hoạt động trong bài học STEM theo kế hoạch dạy học của GV trong nhà trường.

1.4. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn

- Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu:

+ 100% CBGV biết và sử dụng thành thạo các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực, SHCM theo hướng nghiên cứu bài học. Đây là tiền đề cho việc nâng cao chất lượng dạy học.

+ Có nhiều học sinh giỏi và chất lượng giải cao hơn những năm trước; chất lượng đại trà ổn định; học sinh được rèn luyện các kỹ năng, giá trị sống.

+ Hoạt động của Tổ, nhóm chuyên môn phải được áp dụng theo đúng hướng, đúng bản chất của việc đổi mới trong các khâu sinh hoạt và thảo luận các vấn đề chuyên môn

+ Bố trí thời lượng thích hợp cho việc sinh hoạt chuyên môn để tìm giải pháp thực hiện các nhiệm vụ năm học.

- Giải pháp:

+ Phân công giáo viên đảm bảo hợp lý, khoa học nhằm phát huy hết năng lực, sở trường của từng người.

+ Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn tập trung xây dựng kế hoạch, chương trình dạy học các bộ môn theo tinh thần "thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục". Các tổ, nhóm chuyên môn được chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn.

+ Kế hoạch dạy học của giáo viên phải tuân thủ các nội dung đã thống nhất trong tổ, nhóm chuyên môn, đồng thời có những điều chỉnh cho phù hợp tình hình lớp học và địa phương. GV nộp KH bài dạy lên hệ thống quản lý chuyên môn nhà trường định kì 1 lần/tuần; Nộp trước khi dạy ít nhất 1 tuần.

+ Thực hiện sinh hoạt chuyên môn ít nhất 2 lần/tháng đối với tổ CM, 02 lần/tháng đối với nhóm chuyên môn. Tăng cường sinh hoạt chuyên môn nhóm thông qua trường học kết nối (Trong năm học tất cả các giáo viên đều phải thực hiện sinh hoạt chuyên môn nhóm và học BDTX thông qua phần mềm trường học kết nối, có sản phẩm trên trường học kết nối theo chỉ tiêu phân đầu), tham gia đầy đủ và có hiệu quả các buổi sinh hoạt chuyên môn cụm, huyện theo chỉ đạo của PGD.

+ Xây dựng kế hoạch SHCM theo hướng nghiên cứu bài học; Nâng cao hiệu quả sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, dựa trên phân tích hoạt động của HS.

+ Bộ phận chuyên môn nhà trường xây dựng các chuyên đề thực hiện sinh hoạt trong năm học, chỉ đạo Tổ, nhóm, GV thực hiện theo các chuyên đề đổi mới đó.

+ Tiếp tục đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các nghị quyết họp tổ, biên bản sinh hoạt nhóm CM.

- Để việc SHCM theo chuyên đề đạt hiệu quả, 2 tổ chuyên môn phân công giáo viên chuẩn bị từng nội dung, từng chuyên đề cụ thể để trình bày trước tổ, nhóm. Các báo cáo chuyên đề trước tổ, nhóm phải được nêu trong kế hoạch của tổ và được lưu lại ở bộ phận chuyên môn nhà trường làm tài liệu chuyên môn lâu dài.

- Nội dung SHCM cần tập trung vào các vấn đề:

+ Thảo luận các nội dung chuyên môn có liên quan giữa hai lần SHCM định kỳ.

+ Rà soát, xây dựng chương trình môn học phù hợp điều kiện nhà trường, bám sát các hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học theo các văn bản hướng dẫn của BGD, SGD.

+ Thảo luận về việc tổ chức dạy học các môn học và HĐGD đặc biệt đối với lớp 9.

+ Tập trung vào những vấn đề đổi mới phương pháp giảng dạy các môn học. Các chuyên đề về các giải pháp nâng cao chất lượng đại trà cho học sinh các khối lớp và chất lượng học sinh giỏi. Đặc biệt quan tâm đến việc thi vào lớp 10 THPT và thi HSG lớp 9 theo cấu trúc đề mới.

- Lịch sinh hoạt chuyên môn:

+ Cấp tiểu học vào chiều thứ ba (tổ chuyên môn khối 3,4,5), chiều thứ tư (tổ chuyên môn khối 1,2) hàng tuần.

+ Cấp THCS vào chiều thứ 3 hàng tuần.

- Các chuyên đề thực hiện trong năm học (phụ lục đính kèm)

1.5. Đổi mới công tác bồi dưỡng đội ngũ

*** Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu:**

+ 100% GV tự bồi dưỡng (dự giờ, dạy chuyên đề);

+ 100% giáo viên đang trực tiếp đứng lớp và làm công tác chủ nhiệm tham gia thi GV dạy giỏi, GV chủ nhiệm giỏi từ cấp trường đến cấp TP, đảm bảo đủ và vượt tỉ lệ GV tham dự thi các cấp, có chất lượng tốt.

+ 100% GV nhận thức đúng, đủ, tích cực về việc bồi dưỡng chuyên môn thông qua các hội thi.

+100% CB, GV tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm

*** Giải pháp:**

- Tham gia các hội thi chuyên môn;

+ Bồi dưỡng nhận thức, kiến thức, chuyên môn cho GV trong từng giờ dạy, từng buổi SHCM để nâng cao tay nghề, tự tin tham gia các cuộc thi.

+ Tổ chức các hội thi GVG - GVCNG cấp trường để bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho CBGV.

- Tự bồi dưỡng (dự giờ, dạy chuyên đề);

+ Tiến hành bồi dưỡng thông qua hoạt động dự giờ của đồng nghiệp của BGH, tổ, nhóm chuyên môn.

+ Xây dựng KH bồi dưỡng thường xuyên, định kì, tự bồi dưỡng có thu hoạch để đánh giá hiệu quả của việc tham gia bồi dưỡng.

- Viết sáng kiến kinh nghiệm

+ Tổ chức hướng dẫn GV viết và chấm SKKN; HD các cuộc thi KHKT, Stem để bồi dưỡng khả năng tư duy sáng tạo cho GV đồng thời bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ.

- Có cơ chế thích hợp để động viên, khích lệ các GV tâm huyết, sáng tạo mạnh dạn đổi mới.

1.6 . Tham gia các hội thi chuyên môn

- Tự bồi dưỡng: Triển khai học tập bồi dưỡng nghiêm túc trên phần mềm LMS

- Tham gia các hội thi chuyên môn:

+ Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt- Học tốt” trong giáo viên và học sinh vào các đợt hội giảng chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1: 20/11; Đợt 2: 3/2.

+ Tham gia thi GVĐG: Giáo viên đăng ký những tiết dự giờ thao giảng sau đó nhà trường lên lịch để giáo viên đi dự giờ học tập và rút kinh nghiệm.

+ Tham gia hội thi GVCN giỏi cấp trường, cấp cụm, thành phố.

+ Tham gia Hội thi làm đồ dùng học tập.

+ Tham gia viết sáng kiến cấp trường, cấp thành phố...

+ Tham gia thi thiết bị dạy học số.

+ Tham gia ngày hội STEM.

2. Tăng cường ứng dụng CNTT vào quản lý và vận hành lớp học

2.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở với việc tăng cường giáo viên đưa bài giảng điện tử dùng chung lên hệ thống quản lý hồ sơ chuyên môn; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường hướng dẫn học sinh tự học có kiểm tra đánh giá thông qua các app như app ôn luyện, Quizziz, Kahoot, Google Classroom.....phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo học thuật. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

2.2. Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

Thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và

dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong thiết kế bài dạy, thiết kế mô hình thí nghiệm ảo, xây dựng học liệu, tổ chức kiểm tra, đánh giá, hỗ trợ tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

3. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục THCS

3.1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; tham mưu cho các cấp thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, đề xuất bổ sung giáo viên cấp trung học cơ sở theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục.

b) Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý theo kế hoạch năm học 2025 - 2026. Rà soát, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các môn học, hoạt động giáo dục; thực hiện nghiêm túc bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường.

- Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cho các nhà trường để dạy môn KHTN và LS&ĐL đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 do Sở GDĐT tổ chức; tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trung học.

3.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học:

Tiếp tục rà soát các thiết bị dạy học tại trường hiện có, tận dụng tối đa so sánh với thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định có phương án đầu tư, mua sắm nhằm thực hiện hiệu quả đáp ứng việc thực hiện chương trình và có thể tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

Tiếp tục phát triển học liệu số, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Đẩy mạnh việc ứng dụng các phần mềm trong việc kiểm tra đánh giá học sinh với hình thức trực tuyến, đánh giá năng lực học sinh.

Năm học 2025-2026 tiếp tục bổ sung trang thiết bị trong phòng học thông minh.

4. Duy trì chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở, nâng cao chất lượng phổ cập Trung học và nghề

4.1. Tiếp tục thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm duy trì chất lượng phổ cập Tiểu học và trung học cơ sở, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục Trung học và nghề; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tự kiểm tra phổ cập giáo dục trung học cơ sở theo quy định, bảo đảm chính xác, chất lượng, hiệu quả.

4.2. Sử dụng thường xuyên, hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên cập nhật, kiểm tra tính xác thực của

các số liệu trên hệ thống, tham mưu cho UBND xã Quốc Tuấn đăng kí với huyện thời điểm đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở theo từng mức độ quy định tại Nghị định 20/2014/NĐ-CP, hoàn thành việc đăng kí trước tháng 12/2023.

5. Tiếp tục các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học

5.1. Phối hợp chặt chẽ với trạm Y tế xã Quốc Tuấn để triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lí trong trường.

5.2. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lí; rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường; kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

5.3. Giáo dục cho học sinh tự chăm sóc bảo vệ sức khỏe, phòng chống dịch bệnh.

6. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lí giáo dục:

6.1. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức, quản lí các hoạt động chuyên môn tại nhà trường; thực hiện đầy đủ việc nhập liệu, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác phục vụ công tác quản lí, chỉ đạo.

Đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học và giáo dục gắn liền với quản trị nhân sự, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài chính thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn trong việc quản lí kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, bảo đảm chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

Tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lí, thực hiện hiệu quả việc hồ sơ chuyên môn điện tử. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.); tập trung chỉ đạo thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lí kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cấp THCS.

6.2. Thực hiện nghiêm quy định về quản lí, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo. Đặc biệt chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên kiểm soát chặt chẽ nội dung, không để xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học. Quản lí chặt chẽ việc sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo đúng quy định; giáo viên, nhân viên không được lợi dụng vị trí công tác để ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo.

6.3. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục gắn với việc tăng cường công tác quản lí, kiểm tra: các hoạt động có hợp tác, đầu tư của nước ngoài, việc liên kết với các tổ chức, cá nhân nước ngoài thực hiện các hoạt động giáo dục; các chương trình giáo dục tích hợp, chương trình giáo dục bằng tiếng nước ngoài...(Thông tư 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020.). Khuyến khích học sinh tham gia

các kỳ thi theo chuẩn quốc tế để đạt chuẩn đầu ra theo quy định như: IELTS, TOEFL; tăng cường việc dạy và học chương trình tin học theo chuẩn quốc tế và thi Chứng chỉ IC3 (đối với THCS)

6.4. Chuẩn bị tốt việc tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên để hướng dẫn học sinh tham gia các kỳ thi của địa phương có sự thay đổi về hình thức thi: Kỳ thi học sinh giỏi lớp 9, kỳ thi tuyển sinh vào 10. Tích cực tham gia kỳ thi, cuộc thi, hội thi của thành phố, quốc gia và quốc tế đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực theo hướng dẫn của Sở GDĐT và Bộ GDĐT (có kế hoạch hướng dẫn riêng).

6.5. Đẩy mạnh công tác truyền thông: Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học tạo sự đồng thuận của xã hội, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

6.6. Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT và Quyết định số 146/QĐ – UBND ngày 25/8/2025 của UBND thành phố Hải Phòng quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Tăng cường quản lý việc tổ chức và tham gia các kỳ thi, cuộc thi, bảo đảm chất lượng, thiết thực, đúng quy định; thực hiện hiệu quả, đúng quy định công tác tuyển sinh đầu cấp theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT; chuẩn bị tốt việc tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên để hướng dẫn học sinh tham gia các kỳ thi của địa phương có sự thay đổi về hình thức thi: Kỳ thi học sinh giỏi lớp 9, kỳ thi tuyển sinh vào 10; tăng cường việc dạy và học chương trình tin học theo chuẩn quốc tế và thi Chứng chỉ IC3 (đối với THCS) và MOS (đối với THPT).

6.7. Làm tốt công tác tự kiểm tra, giám sát và thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo trong bối cảnh điều chỉnh địa giới hành chính, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Tập trung kiểm tra việc triển khai CTGDPT; tổ chức lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa và xuất bản phẩm tham khảo; quản lý dạy thêm, học thêm; thực hiện chương trình giáo dục tích hợp.

6.8. Xây dựng và thực hiện tốt quy chế hoạt động của đơn vị: quy chế làm việc, nội quy quy chế cơ quan, quy chế chi tiêu nội bộ..., thực hiện nghiêm túc quy chế của ngành: quy chế chuyên môn, dạy đúng đủ chương trình. Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính, quy chế dân chủ, bảo đảm công khai, minh bạch trong các cơ sở giáo dục (thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân). Nêu cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan; Chú trọng phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư 55/2011/TT- BGD&ĐT.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, chuyển đổi số trong nhà trường

7.1. Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng 100% hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công

tác quản lí giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lí, báo cáo.

7.2. Sử dụng có hiệu quả các phần mềm đã được trang bị (cổng thông tin điện tử, CSDL ngành, quản lý văn bản, phần mềm quản lý hồ sơ chuyên môn, soạn bài giảng điện tử, phần mềm quản lý nguồn thu, phần mềm PCGD-XMC,...) và khai thác có hiệu quả mạng xã hội.

7.3. Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả; tiếp tục tham gia Cuộc thi Xây dựng thiết bị dạy học số lần thứ IV năm học 2025 - 2026.

7.4. Đẩy mạnh công tác truyền thông: Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học tạo sự đồng thuận của xã hội, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Ngay từ đầu năm học, nhà trường phân công giáo viên, cán bộ quản lý của nhà trường chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

7.5. Đẩy mạnh chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng dạy học, quản lý giáo dục và cải cách hành chính lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo hướng đơn giản, nhanh chóng, tiện lợi, chính xác.

7.6. Đẩy mạnh tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, bảo đảm tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực, phù hợp điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua "*Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập*" nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

7.7. Đẩy mạnh công tác truyền thông: Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học tạo sự đồng thuận của xã hội, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

8. Công tác thi đua, khen thưởng:

- Tiếp tục điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện tiêu chí thi đua theo đặc điểm tình hình năm học và điều kiện nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với học sinh theo nguyên tắc vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng. Bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời việc khen

thường, tạo cảm hứng và động lực thi đua, phấn đấu và lan toả trong cộng đồng.

- Đổi mới công tác thi đua khen thưởng của CB, GV, NV: Việc đánh giá ngày càng chính xác kết quả phấn đấu của từng cá nhân. Chú trọng đến việc đánh giá các mặt hoạt động quan trọng phản ánh hiệu lực và hiệu quả của công tác quản lý như thực hiện quy chế chuyên môn, quy chế kiểm tra thi cử, quản lý hồ sơ học sinh; đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; kết quả giáo dục, dạy học; thực hiện phổ cập giáo dục; xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, xây dựng cơ sở vật chất ...

- Tiếp tục lượng hoá, điều chỉnh các tiêu chí thi đua đảm bảo đánh giá thực chất, công khai, công bằng trong thi đua. Đặt các chỉ tiêu thi đua phù hợp, xuất phát từ thực tiễn, việc phấn đấu theo các chỉ tiêu phải thực tế, không hình thức, chạy theo bệnh thành tích, các kênh thông tin đánh giá phải đa chiều, đảm bảo chính xác và khách quan.

- Quy trình đánh giá: Theo dõi, giám sát và cập nhật thông tin, tự đánh giá, bình chọn theo cá nhân, tổ chuyên môn, trường, trước khi đề nghị cấp xã.

- Tiếp tục đổi mới trong việc khen thưởng đảm bảo tính chất động viên các cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ, kiên quyết không thưởng theo tính chất bình quân, cụ thể: Trong các đợt thi đua chỉ thưởng các cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

* Công tác báo cáo, đánh giá thi đua:

- Việc báo cáo của các cá nhân cần đảm bảo các yêu cầu sau:

+ Đúng thời gian theo quy định; + Đủ nội dung, đúng cấu trúc;

+ Thông tin chính xác, cập nhật, số liệu rõ ràng.

+ Đánh giá đủ, đúng sự cố gắng của CB, GV, NV.

+ Khuyến khích các cá nhân có giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng giáo dục;

- Các minh chứng đánh giá rõ ràng, minh bạch, khách quan;

- Động viên cá nhân có điều kiện khó khăn nhưng đã cố gắng vươn lên.

9. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia: Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, củng cố minh chứng để công nhận lại trường chuẩn quốc gia theo kế hoạch.

9.1. Tập trung cao chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch tới CB, GV, NV, CMHS.

9.2. Phát huy nội lực, đồng thời tranh thủ sự giúp đỡ, ủng hộ của nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp, nhà tài trợ ủng hộ nguồn lực để xây dựng cơ sở vật chất trường học, xây dựng trường chuẩn quốc gia.

9.3. Rà soát đối chiếu với tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT, để xây dựng kế hoạch chi tiết, phân công nhiệm vụ cụ thể đến từng cá nhân, tập thể.

9.4. Tích cực tham mưu với cấp uỷ, chính quyền địa phương khi thực hiện nhiệm vụ xây dựng trường chuẩn quốc gia.

9.5. Tích cực tuyên truyền về chủ trương, kế hoạch xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia bằng nhiều hình thức, nhằm tạo sự đồng thuận của toàn xã hội cùng đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học.

9.6. Nâng cao hiệu quả tổ chức và quản lý nhà trường: Xây dựng phương hướng,

chiến lược phát triển nhà trường đảm bảo phù hợp mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường

9.7. Tăng cường công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Hàng năm, đề xuất UBND xã hợp đồng giáo viên 111, đề xuất Sở Giáo dục và Đào tạo tuyển dụng biên chế đáp ứng nhu cầu phát triển giáo dục và kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia của nhà trường. Triển khai thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhằm đáp ứng các điều kiện tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị, tổ chức điều hành, phương pháp quản lý giáo dục, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của cán bộ quản lý. Quản lý chặt chẽ cán bộ, công chức, viên chức; quán triệt thực hiện nghiêm túc các quy định về nêu gương, về lễ lối làm việc và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức theo các văn bản chỉ đạo.

9.8. Tham mưu UBND xã xây dựng các phòng học và phòng chức năng còn thiếu; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất rèn luyện thể lực và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin gắn với lộ trình chuyển đổi số, điện tử hóa hồ sơ trong trường học. Đầu tư mua sắm trang thiết bị dạy học đồng bộ, hiện đại, thông minh đáp ứng các hoạt động giáo dục trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

9.9. Duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện đảm bảo đúng tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn Quốc gia.

9.10. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá và thi đua, khen thưởng; đánh giá tiến độ, chất lượng, những khó khăn vướng mắc của nhà trường; kịp thời động viên, khen thưởng các tập thể, cá nhân có kinh nghiệm tốt, cách làm hay trong xây dựng trường chuẩn quốc gia.

10. Công tác quản lý chỉ đạo: (Phương châm phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm)

10.1. Đối với Hiệu trưởng:

(1) Công tác tổ chức

- Xây dựng, tổ chức bộ máy nhà trường. Tiếp nhận, bố trí và phân công nhiệm vụ các thành viên trong nhà trường. Đề nghị đề bạt bổ nhiệm cán bộ, cử cán bộ giáo viên đi học đào tạo bồi dưỡng. Thực hiện các chế độ chính sách, nâng lương chuyên ngạch hằng năm.

- Tiếp nhận học sinh vào học (bao gồm: Xét tuyển vào đầu cấp, tiếp nhận học sinh chuyển đến), giải quyết các trường hợp học sinh chuyển đi và biên chế các lớp học.

- Quản lý hồ sơ tuyển dụng giáo viên, nhân viên.

(2) Quản lý điều hành chung mọi hoạt động của nhà trường theo Quy chế, chịu trách nhiệm trước cấp trên về toàn bộ hoạt động của nhà trường:

- Quản lý giáo viên, nhân viên; quản lý chuyên môn; phân công công tác; kiểm tra đánh giá xếp loại viên chức hằng năm; thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật viên chức theo quy định của nhà nước.

- Quản lý các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức; xét duyệt kết quả

đánh giá, xếp loại học sinh, các hồ sơ, học bạ của học sinh; quyết định về khen thưởng, kỷ luật học sinh theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu ngành của đơn vị.

(3) Xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế trong nhà trường.

- Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể, các cá nhân trong nhà trường, phát huy dân chủ trong các hoạt động của nhà trường. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra hoạt động của cấp dưới trong việc thực hiện Quy chế dân chủ và giải quyết kịp thời những khiếu nại, kiến nghị của cấp dưới theo thẩm quyền được giao.

(4) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học :

- Kế hoạch phát triển nhà trường hằng năm và từng thời kỳ theo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Kế hoạch về nội dung, biện pháp để tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học. Đề ra chương trình công tác tuần, tháng (có sự phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường).

(5) Quản lý tài chính, tài sản của nhà trường, thực hiện chế độ chính sách:

- Thống nhất quản lý toàn bộ các nguồn thu, chi kinh phí trong và ngoài ngân sách. Duyệt chi tất cả các nguồn kinh phí chi cho các hoạt động trong nhà trường.

- Thực hiện các chế độ chính sách của nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh.

- Thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục, huy động và quản lí, khai thác, sử dụng hợp lí các nguồn lực phục vụ cho sự phát triển của nhà trường

+ Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường, tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học, báo cáo, đánh giá kết quả với cấp trên.

+ Chủ tịch Hội đồng thi đua, khen thưởng, kỷ luật. Thực hiện việc tuyển dụng giáo viên, nhân viên, ký kết các hợp đồng lao động, tiếp nhận và điều động giáo viên theo quyết định.

+ Thực hiện các chế độ chính sách, quy chế dân chủ, công tác xã hội hóa giáo dục. Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành; thực hiện công khai đối với nhà trường.

(6) Tổ trưởng tổ chủ nhiệm: Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm thực hiện công tác quản lý, giáo dục, đánh giá, xếp loại học sinh.

(7) Chịu trách nhiệm các báo cáo sơ kết, tổng kết năm học, các văn bản và báo cáo về tình hình của trường. Chủ trì các cuộc họp hội đồng GV và nhân viên, các cuộc họp lãnh đạo trường và các HĐ tư vấn. Chỉ đạo công tác phối hợp giữa các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường để thực hiện nhiệm vụ của nhà trường.

(8). Trục tiếp phụ trách: Hồ sơ thi đua; Hồ sơ kỷ luật của nhà trường;

(9). Chỉ đạo và phụ trách công tác PCGD THCS, TTHTCĐ, XHHT.

3.2. Đối với Phó hiệu trưởng

(1) Thực hiện và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về nhiệm vụ được Hiệu trưởng phân công.

(2) Cùng với Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước cấp trên về phần việc được giao.

(3) Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của nhà trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền. Đối với phần việc được Hiệu trưởng ủy quyền giải quyết thay nếu có khó khăn hay gặp những sự việc ngoài thẩm quyền giải quyết thì phải có trách nhiệm báo cáo kịp thời với Hiệu trưởng (có thể thông qua điện thoại hoặc các cách khác).

(4) Được đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và hưởng các chế độ chính sách theo quy định của pháp luật.

(5) Định kỳ (trong các cuộc họp giao ban và họp lãnh đạo) Phó Hiệu trưởng báo cáo: Kết quả công tác, dự thảo kế hoạch, đề xuất hoặc xin ý kiến về chương trình công tác với Hiệu trưởng.

(6) Nhiệm vụ của Phó Hiệu trưởng do Hiệu trưởng phân công:

*** Phụ trách chuyên môn:**

- Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và nhà trường về các công việc được giao.

- Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của cấp trên và kế hoạch, chỉ tiêu của nhà trường để lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các công việc chính như sau :

+ Tham mưu cho Hiệu trưởng về việc: phân công giảng dạy và đánh giá, xếp loại giáo viên và nhân viên. Biên chế, xếp lớp cho học sinh đầu năm học và đầu học kỳ II; tiếp nhận học sinh chuyển đến và học sinh chuyển đi.

+ Chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện nội dung chương trình, kế hoạch dạy học theo qui định của Bộ GD-ĐT và chỉ đạo của Phòng GD - ĐT. Trưởng ban kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên và các tổ chuyên môn. Thay mặt Hiệu trưởng tổ chức thực hiện Kế hoạch Kiểm tra nội bộ trong nhà trường.

+ Duyệt kế hoạch giảng dạy giáo viên vào thứ 2 hàng tuần, kiểm tra sổ đầu bài của các lớp vào thứ 7 hàng tuần. Duyệt thừa giờ giảng dạy.

+ Bố trí thời khóa biểu các hoạt động giảng dạy trong nhà trường.

+ Duyệt, ký học bạ K7,8 theo phân công của Hiệu trưởng;

+ Xây dựng kế hoạch và trực tiếp tham mưu công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo SH yếu kém, công tác tác hướng nghiệp và dạy nghề, HĐTNHN.

+ Chỉ đạo hoạt động chuyên môn của thư viện, các phòng thí nghiệm và các phòng học bộ môn. Chỉ đạo việc bảo quản và sử dụng văn phòng phẩm, học bạ, hồ sơ học sinh và các hồ sơ sổ sách của các phòng thư viện, thí nghiệm và các phòng học bộ môn.

+ Đề nghị với Hiệu trưởng về mua sắm, tu sửa các thiết bị, sách phục vụ cho công tác chuyên môn; các văn phòng phẩm, hồ sơ sổ sách cho giáo viên, học sinh và các lớp học theo quy định.+ Tiếp nhận, thực hiện và xử lý các văn bản liên quan đến công tác chuyên môn, trình Hiệu trưởng kí (hoặc ký thay) và gửi cấp trên.

*** Phụ trách cơ sở vật chất:**

- Quản lý cơ sở vật chất: Bảo quản toàn bộ hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ các hoạt động của nhà trường theo đúng quy định về quản lý tài sản hiện hành. Thường xuyên kiểm tra tình hình cơ sở vật chất, phát hiện hư hỏng hoặc mất, báo cáo và đề xuất kịp thời với hiệu trưởng về tu sửa cơ sở vật chất.

- Xây dựng kế hoạch đầu tư mới cơ sở vật chất khi được Hiệu trưởng chỉ đạo.

- Chỉ đạo GVCN và nhân viên về công tác lao động, vệ sinh, môi trường, xây dựng cảnh quan, môi trường xanh- sạch- đẹp.

- Phụ trách công tác trật tự, an ninh trường học: trực tiếp chỉ đạo nhân viên bảo vệ bảo vệ tài sản, trật tự an ninh trong trường. Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giữ gìn trật tự, an ninh, trong và ngoài nhà trường (các vấn đề liên quan đến CB, GV, SH, tài sản của nhà trường).

- Xây dựng kế hoạch, xin ý kiến của Hiệu trưởng và trực tiếp chỉ đạo các nhiệm vụ trong công tác hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông; phổ cập, công nghệ thông tin.

*** Phụ trách hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp**

- Quản lý giáo dục học sinh thực hiện Nội quy trường, lớp; đảm bảo nề nếp kỷ cương của HS trong nhà trường. Phối hợp với Tổng phụ trách Đội để nắm tình hình nề nếp của học sinh và chỉ đạo GVCN chấn chỉnh kịp thời. Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp xử lý kịp thời những học sinh vi phạm kỷ luật và chủ trì hội đồng kỷ luật học sinh (sau khi đã trao đổi và thống nhất với Hiệu trưởng);

- Chỉ đạo đoàn thể, các tổ chuyên môn xây dựng và tổ chức thực hiện các hoạt động ngoài giờ lên lớp như: Hội nghị, Hội thi, Hội thao, Hội diễn và các hoạt động văn nghệ, thể thao, hoạt động xã hội, từ thiện, giáo dục pháp luật, phòng chống tệ nạn xã hội... theo Nghị quyết của Chi bộ và chỉ đạo của Hiệu trưởng.

- Trưởng ban chỉ đạo hoạt động TN và hướng nghiệp.

- Phụ trách chỉ đạo GVCN giáo dục học sinh thực hiện nề nếp, kỷ luật, kỷ cương; cùng với Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác chủ nhiệm. Trực tiếp phụ trách việc theo dõi đối tượng HS chính sách và GDHN đang học tại trường.

- Tiếp nhận, thực hiện và xử lý các văn bản liên quan đến công việc được giao, trình Hiệu trưởng kí (hoặc ký thay) và gửi cấp trên.

* Thực hiện công tác được ủy quyền

- Khi Phó Hiệu trưởng đi học hoặc đi công tác thì Hiệu trưởng có thể giao công việc của Phó Hiệu trưởng đó cho các thành viên khác của trường hoặc trực tiếp nhận công việc đó.

- Khi Hiệu trưởng đi học hoặc đi công tác thì Hiệu trưởng ủy quyền cho Phó Hiệu trưởng phụ trách điều hành cơ quan và phân công việc của Hiệu trưởng (trừ phân công tác tổ chức, công việc chủ tài khoản).

10.3. Tổng phụ trách Đội TNTP

Phụ trách và chỉ đạo thực hiện một số mặt công tác sau:

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các hoạt động của Đội TNTP HCM.
- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.
- Thành lập các ban của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội. Chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh, nội quy, đạo đức học sinh.

- Quản lý và chỉ đạo việc thực hiện nề nếp, các quy định, các hoạt động của học sinh toàn trường.

- Quản lý và chịu trách nhiệm cá nhân về tài sản của Đội. (Theo biên bản tiếp nhận tài sản hàng năm). **Trực tiếp phụ trách: Sổ ghi đầu bài của các lớp.**

- Quản lý và theo dõi các hoạt động và các chỉ số thi đua của học sinh toàn trường.

- Kết hợp cùng các tổ chức khác trong và ngoài nhà trường tổ chức các hoạt động theo chủ điểm (20/11, 26/3, 22/12....)

- Xây dựng kế hoạch HĐNG và hoạt động ngoại khóa cho nhà trường.
- Làm một số công việc khác khi được Ban Giám hiệu phân công.

10.4. Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh

Phụ trách và chỉ đạo thực hiện một số công việc sau:

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các hoạt động của Đoàn TNCS HCM
- Tham gia cùng Chủ tịch Công đoàn chỉ đạo thực hiện phong trào “Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực”.

- Kết hợp cùng Tổng phụ trách Đội phát động, duy trì các phong trào thi đua của học sinh, tổ chức các hoạt động trong các ngày lễ lớn.

- Quản lý công tác lao động - vệ sinh trong nhà trường.
- Làm một số công việc khác khi được Chi bộ, Ban giám hiệu phân công.

10.5. Tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn

Phụ trách và chỉ đạo thực hiện một số công việc sau:

* **Tổ trưởng tổ chuyên môn**

- Xây dựng chương trình hoạt động của tổ, giúp giáo viên xây dựng kế hoạch công tác chuyên môn, kiểm tra đôn đốc mỗi tổ viên thực hiện đúng kế hoạch đã đề ra, thảo luận, nhận định tình hình và đánh giá kết quả giáo dục học sinh thuộc phạm vi của tổ phụ trách, bàn bạc có biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Tổ trưởng trao đổi và đánh giá sáng kiến kinh nghiệm giáo dục, tổ chức các hoạt động chuyên môn để nâng cao trình độ tổ viên.

- Tổ chức phong trào thi đua trong tổ, nhận xét đánh giá tổ viên đề nghị khen thưởng và kỷ luật đối với tổ viên.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/ tháng. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Duyệt kế hoạch trải nghiệm của nhóm chuyên môn, GVCN, kế hoạch dạy thêm học thêm trình BGH.

- Thực hiện kiểm tra nội bộ, chuyên đề, các hoạt động sư phạm, công tác phòng chống dịch bệnh tại tổ theo đúng kế hoạch.

- Kết hợp với BGH để xây dựng, phê duyệt chương trình, kế hoạch dạy học.

- Hoàn thành đầy đủ và gửi lại cho BGH đúng hạn các yêu cầu cần báo cáo như kế hoạch giảng dạy, hồ sơ tổ chuyên môn, các báo cáo, hồ sơ khác.

- Tham gia cùng BGH nhà trường trong công tác kiểm tra hoạt động dạy học của giáo viên, học sinh.

- Thực hiện một số công việc khác khi được Ban giám hiệu phân công

* **Tổ phó tổ chuyên môn**

- Tham mưu cho tổ trưởng trong việc xây dựng kế hoạch và điều hành thực hiện kế hoạch tổ.

- Có trách nhiệm phân công người dạy thay khi có tổ viên nghỉ theo chế độ quy định.

- Soạn thảo, ghi chép, tổng hợp các số liệu về các hoạt động của tổ chuyên môn.

- Điều hành các hoạt động chuyên môn khi được tổ trưởng uỷ quyền.

- Thực hiện một số công việc khác khi được Ban giám hiệu phân công

10.6. Tổ trưởng tổ văn phòng

Phụ trách và chỉ đạo thực hiện một số mặt công tác sau:

- Xây dựng kế hoạch chung của tổ, chỉ đạo tổ viên thực hiện theo kế hoạch tổ, kế hoạch chung của nhà trường.

- Phụ trách công tác Kế toán, văn thư. Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ kế toán.

- Phụ trách công tác pháp chế, quản lý con dấu theo quy định.
- Tham gia công tác trực hành chính và các hoạt động khác khi Ban giám hiệu phân công.
- Tham gia xây dựng kế hoạch mua sắm, thanh lý đồ dùng dạy học cho từng năm học.
- Quản lý tất cả các đầu hồ sơ của nhà trường. Phối hợp cùng với đ/c cán bộ thư viện, Thiết bị trường học **trực tiếp phụ trách: Sổ đăng bộ; Sổ theo dõi học sinh chuyển đi, chuyển đến; Sổ quản lý và hồ sơ lưu trữ các văn bản, công văn đi, đến; Hồ sơ theo dõi sức khỏe học sinh; Sổ cấp phát văn bằng, chứng chỉ; Hồ sơ quản lý thư viện**
- Thực hiện một số công việc khác khi được Ban Giám hiệu phân công

10.7. Kế toán- Y tế

Phụ trách và thực hiện một số mặt công tác sau:

- Phụ trách các công việc của nhân viên kế toán theo quy định của ngành.
- Có kế hoạch thu chi các khoản quỹ của nhà trường hợp lý và tiết kiệm.
- Kết hợp với BGH nhà trường để quản lý tài sản nhà trường.
- Đề xuất phương án và thảo các hợp đồng lao động trong nhà trường.
- Theo dõi và cập nhật sổ Bảo hiểm của CB-GV- NV trong trường.
- **Trực tiếp phụ trách: Hồ sơ tài chính, quản lý tài chính, tài sản của nhà trường.**
- Tham gia công tác trực hành chính và các hoạt động khác khi Ban Giám hiệu phân công

10.8. Phụ trách Thiết bị

Phụ trách và thực hiện một số mặt công tác sau:

- Phụ trách công tác Thiết bị. Xây dựng kế hoạch thiết bị.
- **Trực tiếp phụ trách: Hồ sơ quản thiết bị**
- Tham gia công tác phổ cập, tuyển sinh, ... theo sự phân công.
- Thực hiện một số công việc khác khi được Ban giám hiệu phân công.

10.9. Cán bộ Thư viện

Phụ trách và thực hiện một số mặt công tác sau:

- Phụ trách công tác Thư viện. Xây dựng kế hoạch Thư viện.
- **Trực tiếp phụ trách: Hồ sơ quản thư viện**
- Tham gia công tác phổ cập, tuyển sinh, ... theo sự phân công.
- Thực hiện một số công việc khác khi được Ban giám hiệu phân công.

10.10. Thư ký Hội đồng

Phụ trách và thực hiện một số mặt công tác sau:

- Chịu trách nhiệm ghi chép biên bản các cuộc họp do nhà trường chủ trì.
- Chê bản các Biên bản, Quyết định, Kế hoạch, hồ sơ của nhà trường khi được phân công. **Trực tiếp phụ trách: Sổ nghị quyết của nhà trường và nghị quyết của Hội đồng trường.**

- Thực hiện một số công việc khác khi được Ban Giám hiệu phân công

10.11. Bảo vệ

- Bảo quản an toàn tài sản, cơ sở vật chất và các công trình của nhà trường. Theo dõi các tài sản hiện có (tài sản trong phòng học, phòng làm việc, phòng chức năng; thống kê số lượng tài sản trong mỗi phòng) và ký giao nhận với Kế toán và Ban Giám hiệu. Những tài sản bị mất không rõ lý do hoặc do thiếu tinh thần trách nhiệm của bảo vệ thì phải chịu bồi hoàn. Thực hiện công tác sửa chữa nhỏ và chăm sóc hệ thống cây cảnh nhà trường.

- Đảm bảo an ninh trật tự trong nhà trường, khi có dấu hiệu mất an ninh phải báo cáo với lãnh đạo đồng thời liên hệ với cơ quan Công an để kịp thời giải toả và xử lý.

- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và Ban Giám hiệu xử lý những học sinh vi phạm an ninh trật tự. Không cho vào trường những học sinh ăn mặc không đúng quy định, uống rượu, hút thuốc và những người không có nhiệm vụ.

- Hướng dẫn khách đến liên hệ công tác với nhà trường, không để những người không có nhiệm vụ vào trong trường và lên các lớp học.

- Bảo vệ 24 giờ/ngày, quản lý tốt giờ giao ca và bảo vệ vào ban đêm, vào các ngày CN, ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định.

10.12. Giáo viên

- Thực hiện đúng chức trách viên chức nhà nước, không được làm những điều mà pháp lệnh viên chức nhà nước cấm. Chấp hành nghiêm nội quy kỷ luật cơ quan.

- Thực hiện đúng nhiệm vụ của GV theo điều lệ trường học do Bộ GD&ĐT ban hành.

- Chấp hành nghiêm chỉnh sự phân công nhiệm vụ của Ban Giám hiệu nhà trường và các đoàn thể.

- Bảng phân công chuyên môn, thời khóa biểu (*Phụ lục đính kèm*)

11. Công tác phối hợp với các bên liên quan

* Công tác tham mưu đối với các cơ quan, tổ chức, đoàn thể ban ngành địa phương.

- Thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo; kiến nghị, đóng góp xây dựng

văn bản theo quy định nhằm góp phần nâng cao chất lượng phong trào thi đua hai tốt, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, công tác kiểm định chất lượng giáo dục; đề xuất những ý kiến tập thể, cá nhân tham gia xây dựng phong trào chung của ngành.

- Bảo đảm chế độ hội họp, thông tin hai chiều, đề xuất ý kiến, tranh thủ sự đồng tình về chủ trương, biện pháp và hỗ trợ cho đơn vị một cách có hiệu quả cao nhất.

- Nhà trường chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

- Tham mưu cho Chi bộ nhằm phát huy vai trò của tổ chức Đảng trong nhà trường, vận động các đảng viên tiên phong, gương mẫu trong các Cuộc vận động lớn, các phong trào thi đua; thực hiện tốt nguyên tắc tự phê bình và phê bình; xây dựng nội bộ đoàn kết, phát huy vai trò lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối của Đảng trong nhà trường.

Nhà trường chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

Phối hợp với hội phụ huynh học sinh, các doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

12. Công tác kiểm tra, giám sát

- Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lý chất lượng nhà trường.

- Thực hiện công tác tự kiểm tra nội bộ, công tác kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo, đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn theo kế hoạch.

- Phân công Phó hiệu trưởng kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giáo dục, số đầu bài hàng tuần, Phó hiệu trưởng cùng các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn kiểm tra chuẩn bị kế hoạch bài học (giáo án), kiểm tra nội dung và phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết chuyên đề.

- Kiểm tra thường xuyên kiểm tra sinh hoạt của tổ nhóm chuyên môn thông qua việc tham dự các buổi sinh hoạt của tổ, kiểm duyệt biên bản họp tổ nhóm hoặc kế hoạch thực hiện công tác hàng tuần.

- Phân công Phó hiệu trưởng kiểm tra trường xuyên việc sử dụng thiết bị dạy học phòng học bộ môn, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các

phương tiện hiện đại trong dạy học thông qua báo cáo và sổ theo dõi của bộ phận thiết bị.

- Kiểm tra việc thực hiện hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Thông tư số 32/2020/BGDĐT-GDTrH ngày 15/09/2020 của Bộ GDĐT và hướng dẫn có liên quan. Tổ chức kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên ít nhất 1 lần/học kỳ, kiểm tra hồ sơ của tổ nhóm chuyên môn ít nhất 1 lần/học kỳ.

- Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn theo công văn 2577/SGD & ĐT ngày 12 tháng 8 năm 2022 của SGD & ĐT Hải Phòng và TT 22/2021 ngày 23 tháng 8 năm 2021 của BGDĐT.

- Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lý chất lượng trường Trung học cơ sở.

- Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...

- Kiểm tra nội bộ, ra quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ và kế hoạch thanh tra, kiểm tra các tổ CM, giáo viên, các bộ phận thiết bị, thư viện (Có hướng dẫn cụ thể kèm theo).

+ Kỳ 1: Kiểm tra toàn diện tổ KHXH, tổ VP, Tổ chuyên môn khối 1,2

+ Kỳ 2: Kiểm tra toàn diện tổ KHTN, Tổ chuyên môn khối 3,4,5

+ Kiểm tra chuyên đề:

1. Chuyên đề phòng chống dịch bệnh, chuẩn bị CSVC cho năm học mới.

2. Kiểm tra nội vụ, thực hiện nội quy học sinh.

3. Kiểm tra sử dụng thiết bị dạy học, thư viện, tài chính.

4. Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn. Kiểm tra đổi mới phương pháp dạy học phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

5. Kiểm tra sổ đầu bài. Sổ điểm, học bạ.

(Chi tiết có phụ lục KH công tác tự kiểm tra nội bộ đính kèm)

13. Chế độ thông tin, báo cáo

- GV báo cáo thường kì với BGH về các hoạt động dạy và học, hoạt động chủ nhiệm.

- Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo hiệu trưởng về tình hình của tổ, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường.

- PHT, TPT, TTCM báo cáo (KH thực hiện, đánh giá, dự thảo các nhiệm vụ

dự định triển khai trong tuần/ tháng) thường kì vào các buổi giao ban hàng tuần với BGH về mọi hoạt động được phân công chỉ đạo, thực hiện. Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng quy định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt.

- Nhà trường thực hiện báo cáo thường kỳ, đột xuất các nội dung liên quan đến các hoạt động dạy học, giáo dục... của trường đối với PGD và các cơ quan, tổ chức liên quan.

Trên đây là kế hoạch giáo dục nhà trường của trường TH&THCS Quang Hưng năm học 2025 -2026. Ban giám hiệu yêu cầu CB, GV, NV nhà trường cụ thể hóa bằng kế hoạch cá nhân và nghiêm túc thực hiện kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Sở GD & ĐT; Phòng VH&XH (để b/c);
- Toàn thể CB, GV, NV trường (T/h);
- Lưu: VT.



Vũ Duy Tân